

**NGÀY
NAY**



MỘT BÀI HỌC VỀ LƯ'ONG BÔNG

- Sao phần tôi bé thế này, mà phần anh to thế ?
- Anh phải biết, đây là tiền thuế của dân nghèo, anh nên ăn ít chứ, anh muốn ăn thêm dẽ dân nghèo chết đói à ?

Thuốc Lậu, Giang - Mai LE HUY PHACH hay nhất (Lậu, giang-mai không dùng thuốc Lê huy Phách nhất định không khỏi)

LẬU MỚI MẮC - Tức buốt, dài rắt, ra mủ... dùng thuốc Lậu số 70 của Lê huy Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lặn áp hết thảy các thứ thuốc Lậu Tây, Ta, Tàu ở xứ này. Giá 0p.60 một hộp.

LẬU KINH NIÊN - Hàng ngày ra ít mủ, không buốt xót. Có người buổi sáng ra một vài giọt, hoặc rần vuốt mẩy ra một đôi chút. Những người phải đi, phải lại nhiều lần... dùng « Lậu mủ » số 10 (giá 0p.50) kèm với « Tuyết Trưng » số 12 (giá 0p.50) nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào nói hết được. Bao người đã chạy chữa đã các thứ thuốc Tây, thuốc Ta, tiêm đủ chần, uống đủ chần... mà bệnh vẫn trở ra... dùng đến hai thứ thuốc này, trăm người khỏi cả trăm, chắc như vậy. Hàng ngàn vạn người đã ơn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh lậu kinh niên.

BỆNH GIANG MAI - Lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khê, phá lở khắp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng tới bạc nào... dùng thuốc Giang-mai của Lê huy Phách khỏi hẳn, giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRƯNG LẬU GIANG MAI - Một thứ thuốc chế theo hóa học - loc máu, sát trùng những bệnh phong tình (lậu, giang-mai, hạ cam). Bệnh chưa tuyệt nọc sinh nhiều biến chứng: tiểu tiện đục, cộm vẩn, ướt qui đầu, đỏ qui đầu, giết thịt, khắp thân thể đau đớn... dùng Tuyết Trưng số 12, giá 0p.60, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Người sức yếu, cần phải dùng kèm « Bồ ngũ tạng » số 22, giá 1p.00.

Kề có hàng trăm, hàng nghìn thứ thuốc bổ thận nhưng ai cũng công nhận thuốc LƯƠNG NGHI BỔ THẬN của Lê-huy-Phách là hay hơn cả !!!

Vì thuốc này bào chế rất công phu, có vị phải làm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng trăm ngày để lấy thổ khí và làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thân bổ được sinh khí, cố tinh... đắt nhất là vị « Hải cầu thận » nên chữa các bệnh ở thân hiệu nghiệm vô cùng..!

Những người thân hư: đau lưng, vầng đầu, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, tiểu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... mộng tinh: đêm nằm mơ ngủ giao hợp với đàn bà tinh khí cũng ra. Hoạt tinh: khi giao hợp tinh khí ra sớm quá. Di tinh: tưởng đến tinh đục thì tinh khí đã tiết ra. Nhiệt tinh: tinh nóng. Lạnh tinh: tinh lạnh. Liệt dương: gần đàn bà mà dương không cương. Những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thân khí mà sinh đau lưng như bẻ, chảy nước mắt, mắt mờ, ù tai, ướt qui đầu, tiểu tiện có vẩn, trong người mỗi mệt.

Có các bệnh ở trên hoặc hết thảy những bệnh thuộc về thân-khí... dùng thuốc Lương Nghi Bổ Thận số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Không có bệnh dùng thuốc này bởi bổ thận khí rất tốt cho sự sinh dục và tăng thêm sức khỏe! Hàng ngàn người dùng thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bổ thận » hay nhất ở xứ này!

Giá 1p.00 một hộp

Phòng tích, đầy hơi, ợ chua

Ăn xong đầy bụng ợ ách, chàm tiêu, ợ chua. Để lâu da bụng dần đầy, mắt xầu hoặc thâm quầng, da vàng, bụng thường nổi hần, nổi cục... ăn ngủ kém, người nhọc mệt! Dùng thuốc « Phòng Tích » số 13 (giá 0p.50) của Lê huy Phách khỏi các bệnh phòng tích. Nhe 2, 3 hộp, nặng lắm 6, 8 hộp là cùng.

Nhà thuốc LE-HUY-PHACH

N° 19, BOULEVARD GIA-LONG, N° 19 - HANOI

Xem mạch, cho đơn, bán bảo chế, bốc thuốc chén, bán cao, đan hoàn, tán, chữa các bệnh người nhớn trẻ con. Chủ nhân Lê huy-Phách xem mạch thái tử rất tinh thông, đoán được sinh, tử biết được trước mắc bệnh gì, sau mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Mỗi lần xem mạch phải trả 1p.00, sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Khắp các tỉnh đều có đại lý, xem số báo ngày hôm qua hoặc ngày mai.



Nên dùng các thứ trang sức INNOXA

chế theo phương pháp khoa học dưới quyền
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA	MOUSSE INNOXA
Lau sạch da, tẩy da chết	Kem hợp da thường, da khô
một chai 1p.65	một lọ 0p.95
CRÈME NACRÉE	CRÈME ORGANIQUE
Kem hợp da hồng nhợt	Kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.65	một lọ 1p.90
	POUDRE INNOXA
	Phấn INNOXA đánh không hại da
	một hộp 0p.85

Bán tại các hàng bào chế tây và các cửa hàng lo.
ĐẠI LÝ: INNOXA 35, Rue Jean Soler - HANOI

Nước tiếng đồn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia truyền thần-dược nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liệu thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0,45
- 2: NGÃ-HƯỚC CON-CHIM: 0,25
- 3: HÂN-LY CON-CHIM: 0,15
- 4: NHIỆT-LÝ CON-CHIM: 0,15
- 5: THUỐC GHỀ CON-CHIM: 0,15
- 6: GIÍNH-KHÍ CON-CHIM: 0,04

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÊN, LAO CÓ ĐẠI-LY
VŨ-ĐÌNH-TÂN 178th - Lachtray - Hảiphong



Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —



— Bây giờ thì đèn trắng miệng « Thuộc địa ».

VẤN ĐỀ CẦN LAO

Nô lệ trá hình

ĐỜI NAY, đối với pháp luật, chế độ nô lệ không có nữa. Chế độ nô lệ, nghĩa là chế độ người bị coi như đồ vật, có thể thuộc quyền sở hữu của người khác.

Song, nếu ta đi quan sát tình cảnh của dân lao động trên trái đất, ta sẽ gặp được nhiều sự ngạc nhiên; ta sẽ thấy đời của nhiều dân cần lao giống với đời của nô lệ, cơ cực, khổ đốn và mất hết tự do. Người ta đem phủ một lượt tro lên sự đốn mắt người bóc lột người. Người ta đem những danh hiệu mới, như tờ cam đoan, tờ giao kèo, lao-công cưỡng bách, để che đậy sự thực. Dưới những chế độ mới ấy, lẽ tất nhiên là không còn như xưa, nhân công không thuộc quyền sở hữu của ông chủ, nhưng ngoài sự tiến bộ về luật pháp ấy, họ vẫn đeo trên trán cái dấu hiệu của đời tối tăm. Họ, nghĩa là những dân tộc hèn yếu đã bị những dân tộc khác, hùng cường hơn, đè nén và bóc lột.

Trong sự bóc lột ấy, ta phải kể đến một chế độ về nợ gọi là p^onage bên Nam Mỹ châu. Những dân bản xứ ở đây bị người da trắng đến buộc vào tròng. Những người này là chủ những đồn điền rộng mênh mông, xuất tiền cho dân bản xứ vay để khai khẩn đất nương của họ cho thuê, nhưng họ tính ma lăm, tính lãi thế nào cho họ tá điền của họ không bao giờ trả được hết nợ. Dân bản xứ vì thế suốt đời làm công không ăn mặc khổ cực, làm lụng điều đúng chẳng kém gì nô lệ khi xưa. Ủy ban của hội Vạn quốc trông coi về việc nô lệ cũng đã nổi lòng công

phẫn chỉ trích chế độ này, và đã trình bày rằng chủ nợ có chết, người có nợ cũng vẫn ở dưới cái chế độ ấy, vì quyền lợi của người chủ nợ truyền sang cho con cháu họ. Ở xứ Argentine, những thợ thuyền hay dân quê được chủ cho vay tiền trước, nhưng liền công không đủ trả lãi nên theo thuyết lý, họ là người có tự do, mà trong thực tế, họ vẫn là nô lệ. Nếu họ muốn trốn tránh, thì cũng như dưới chế độ nô lệ khi xưa, chủ có quyền đuổi bắt và bỏ tù. Con cái của kẻ có nợ cũng bị buộc vào cùng một giây với cha mẹ.

Chế độ này khiến ta nhớ đến những việc cho vay lãi ở thôn quê ta, với cái di tích của đời Phong kiến về công nợ: « Phụ trái tử hoàn ». Di tích ấy, ta còn có thể đọc được trong quyền luật hộ Bắc-kỳ, tuy ngày nay, phong tục không còn giống đời Hồng hoang nữa. Gần đây, ở Camau, mới bại lộ ra một việc có tính cách quái ác như chế độ cho vay ở Nam Mỹ-châu. Một vị đại điền chủ bóc lột tá điền của y một cách quá quắt. Mùa cấy họ vay bốn đồng bạc, thì đến mùa gặt phải trả đủ mười gia lúa. Theo thời giá hiện giờ, mỗi gia lúa phải mua một đồng bốn hào. Như vậy, với bốn đồng bạc gốc, qua năm tháng đã đẻ ra mười đồng bạc lãi. Hơn nữa, vị điền chủ ấy còn chế riêng ra ba thứ bạc giấy: 1 đ.; 0 đ. 50 và 0 đ. 20. Những giấy bạc ấy đều đóng dấu và ký tên của vị điền chủ, người nào đến vay, y chỉ đưa những thứ giấy bạc ấy thôi. Muốn tiêu thứ giấy bạc ấy, tá điền phải đến mua ở vài cửa hiệu của bọn người nhà ông chủ, và phải mua thật đắt. Ấy thế là ông chủ đã dùng hết cách để khiến cho tá điền của ông không có thể ngóc đầu lên

được, suốt đời làm công không cho ông. Cả chỉ của vị đại điền chủ ấy thật là dã man, và tá điền của y sống một đời cơ cực như đời của nô lệ vậy. Nhưng, sự vô nhân đạo ấy của vị đại điền chủ kia là một sự bất hợp pháp, nay bị bại lộ, mong rằng sẽ bị trừng trị rất nghiêm, để răn những bọn cho vay nặng lãi khác.

Ngoài cái chế độ cho vay ở Nam Mỹ-châu, ta còn phải kể đến chế độ giao kèo về nhân công, và chế độ lao động cưỡng bách.

Những công ty khai khẩn những đồn điền rộng ở các thuộc địa thường thường mộ phu ở nơi khác đến khai khẩn. Phu ký vào tờ giao kèo làm công từ 6 tháng đến 3 năm, và bề ngoài thì đủ cả dấu hiệu của sự bằng lòng của nhân công, nhưng đó chỉ là bề ngoài. Một vụ án phi pháp xảy ở bên Anh đã cho thế giới trông thấy sự thực đê hèn ẩn sau những tờ giao kèo. Một vị điền chủ Bồ-Đào-Nha bán cho công ty Anh một cái đồn điền, và trong văn tự, người ta thấy viết một giọng kỳ khôi: 200 phu mọi, trị giá là 3550 bảng. Nhân đó, dư luận mới biết rằng ở những đảo Sao Thome và Principe, thuộc địa của Bồ Đào Nha, có hàng ngàn hàng vạn người da đen phải sống một đời nô lệ, tuy rằng đối với pháp luật, có đủ chứng cứ về sự bằng lòng của phu và của chủ. Năm 1925, có một cuộc điều tra của Mỹ về tình hình hai đảo ấy, kết quả là vẫn chưa có thay đổi gì hết: Người ta vẫn bắt người ở Phi châu đem đến đảo ấy bắt làm việc như nô lệ khi xưa.

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

TRONG TÁN KỊCH « Le Mariage de Figaro » (Bám cưới Figaro) thầy Brid oison đòi chữ «ou» (hay là) ra chữ «et» (và) trong một tờ giao kèo để buộc Figaro phải lấy Marceline.

Còn tòa Nam án trong Trung thì việc nghĩa chữ « của » (chữ không phải chữ gần) trong một mẫu tin tức để đóng cửa báo Dân.

Thế mới biết về án từ người ta rất tài bởi chữ ra nghĩa.

Đây cái câu ghê gớm của báo Dân, cái câu xuất làm nào động lòng dân Trung-kỳ :

Nhưng chớ dại, trích nguyên văn câu ấy ra đây, nhớ lại bị phạt tù, phạt tiền như hai ông dân hiền Trung-kỳ thì khốn. Vậy tôi chỉ tạm trích nguyên văn một tin tức của báo *Đông Pháp* mà báo Dân đã chép lại Câu ấy như sau này :

« Đảo Đông sa của quần đảo Tây đã bị quân Nhật chiếm »

Nguyên chữ « của » là chữ « gần » theo lối cái chính của báo Dân. Nhưng cái chính thì cái chính, cái tin không hay kia đã nguy hiểm mất rồi.

Sự thực thì nó không nguy hiểm. Họ chẳng chỉ cái chế độ báo giới ở xứ này là nguy hiểm thôi.

Nguy hiểm cho nghề báo, đã có nhiều.

Nguy hiểm cho dân chúng, vì dân chúng sợ không được biết sự thực.

Nguy hiểm nhất cho chính-phủ, vì rồi sẽ còn toàn những tờ báo như hình bóng không dám chỉ trích chính phủ khi chính phủ sai lầm (ai mà không có lúc sai lầm, cho dầu là chính-phủ Pháp hay Nam triều nữa). Thành thử chính - phủ sẽ không bố búa vào đâu để biết dân ý, dân nguyện.

Vậy chính - phủ còn đợi gì mà không trừ bỏ cái nguy hiểm ấy đi ?

Hay chính-phủ cho rằng cái chế độ khe khắt ấy chỉ nguy hiểm cho Nam-kỳ mà không nguy hiểm cho Trung Bắc-kỳ ? Và vì thế chính-phủ chỉ cho Nam-kỳ được hưởng tự do ngôn luận, còn báo chí Trung Bắc Kỳ thì vẫn bị xiềng xích ? (Chữ xiềng xích dùng theo nghĩa bóng đây thôi nhé, phải nói ngay thế, chẳng nỡ người ta lại buộc cho nó một nghĩa nguy hiểm.)

Xiềng xích chỉ nghĩa là đóng cửa. Chẳng hạn chính-phủ vừa xiềng xích báo *Tin tức*.

Vì lẽ gì ? Hay những lẽ gì ?

Nào ai biết ? Tôi, thì tôi thấy báo *Tin tức* ngày nay ôn hòa hơn báo *Tin tức* mấy tháng trước.

Ấy là tôi thấy thế.

Nhưng tôi có là chính-phủ đâu ! Vậy chính - phủ đã đóng cửa thì tất thế nào cũng vì một lẽ gì đó mà chính - phủ không cần viện ra để đóng cửa.

Làng báo Trung, Bắc chúng ta chỉ còn một cách.

Là « xin » được tự do ngôn luận như ở trong Nam.

Đáng nhẽ phải nói « đòi ». Nhưng đòi mãi rồi mà chính-phủ không trả, thì nay « xin » vậy.

Nghe đâu làng báo ngoài Bắc chúng ta sắp họp nhau để làm việc ấy, việc mà nhiều lần chúng ta đã làm đều không xong.

Nhưng lần này thì sao ?

Chắc rằng lần này chúng ta sẽ tới một kết quả tốt, vì hình như nhiều nhà báo đương tức tối bị chính - phủ coi như không có tài ngôn luận bằng dân trong Nam, dù trong Nam các nhà viết báo hầu hết là người Bắc hay người Trung.

Khai-Hưng

Buổi Cirque đặc biệt giúp quỹ Đoàn Ánh Sáng

Xin nhắc các bạn tối hôm nay (thứ bảy 22-10-38) đúng 8 giờ, tới xem xiếc Việt Nam diễn giúp Quỹ Đoàn Ánh Sáng. Có bao nhiêu thú dữ, trò vui, mang ra hết. Chẳng những thế Đoàn Ánh Sáng còn tự tổ chức thêm vào nhiều trò vui khác như : hòa nhạc mùa hát, v.v. Vẻ tinh hạ hơn ngày thường : 0p.30, 0p.60 và 1p.00 Học sinh được trừ 35% (hạng 0p.30 chỉ bán có 0p.20).

Các bạn ai chưa kịp lấy vé, xin cứ đến lấy ngay tại rạp, còn nhiều chỗ ngồi rất tốt và đủ các hạng tiền.

Đoàn Ánh Sáng

Đã có bản

Hanoi làm than

của Trọng Lang

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA	của	Hoàng Đạo	0p.30
BÌ VỎ	của	Nguyễn Hồng	0p.30
GIA ĐÌNH	của	Khai Hưng	0p.60
GIÓ ĐẦU MÙA	của	Thạch Lam	0p.30
NỔI LÒNG	của	Nguyễn Khắc Mẫn	0p.40
NỬA CHỪNG XUÂN	của	Khai-Hưng	0p.60

BỜI NAY XUẤT BẢN

NỖ LỆ TRẢ HÌNH

(Tiếp trang trên)

Đó là những việc (lĩnh cơ xây ra, khiến cho người ta biết họ mặt thực của chế độ nhân công các đồn điền ở thuộc địa Bồ Đào Nha, và khiến người ta ngờ sự thành thực của chế độ nhân công ở các đồn điền khác. Một cuộc điều tra quốc tế khác, kỹ lưỡng, công bình, sẽ cho ta được biết rõ đời sống của dân lao động những nơi đó.

Cũng giống như chế độ nô lệ, chế độ lao động cưỡng bách. Dưới chế độ đó, nhân công không thuộc quyền sở hữu của chủ, nhưng thiếu hẳn tự do. Ủy ban nô lệ của Hội Vạn Quốc cũng đã xét đến việc này, và đã phân biệt ra hai hạng. Một là sự cưỡng bách lao động để làm những công việc cần và có ích chung. Hai là sự cưỡng bách lao động để làm lợi riêng cho một công ty hay cho một người. Sự cưỡng bách thứ hai này, các cường quốc trong một bản điều ước quốc tế năm 1930, đã hứa sẽ hết sức làm tiêu diệt đi một cách nhanh chóng.

Chế độ cưỡng bách lao động, thực hành ở các thuộc địa. Nó là di tích của cái lệ đi làm xâu của các vua chúa, các tư tưởng dân bản xứ. Những quyền của bọn tù trưởng ấy không phải là vô hạn ; họ chỉ bắt đi làm xâu những lúc nào cần, và trong một thời hạn ngắn, ở một nơi gần nhà cửa của dân bị cưỡng bách. Đến bây giờ, các nước có thuộc địa nổi theo chính sách của bọn tù trưởng ấy, đặt ra lệ cưỡng bách lao động. Song những công cuộc khai thác của các nước ấy thường là to lớn, cần đến nhiều người, như làm đường, xây cầu cống, nên dân phu bị cưỡng bách, lao động chịu nặng nhọc hơn đi làm xâu nhiều. Có nơi như ở Kenya, thuộc địa Anh bên Phi-châu, người ta bảo dân bản xứ vốn lười, không có cưỡng bách lao động thì họ không chịu làm việc, cho nên ở đó, rất có nhiều sự lạm quyền : động có việc gì là bắt dân làm, dầu không bằng lòng cũng mặc, mà trả lương rất ít. Còn ở thuộc địa Pháp ở Trung - Phi - châu, vì có lệ lao

Việc tuần lễ

Trung Nhật chiến tranh — Nhật đã bắt đầu đánh miền Hoa nam, 5 vạn quân Nhật đã đổ bộ một cách dễ dàng ở phía bắc Hương-cảng và đã lấy Nam-thị và Huệ-châu ở phía đông Quảng - châu. Chính phủ Quảng-dông và cả thị xã Quảng châu đã dời lên Ông-nguyên ở phía bắc Quảng-châu. Đường giao thông Quảng - châu - Hương-cảng bị cắt đứt. Về mặt trả Hán - khẩu, quân Tân đã phải bỏ Tin-dương, một trọng trấn trên đường nối lửa Bình-Hán, nhưng thắng trận ở An-huy, phía đông nam tỉnh Hà-nam. Quân Nhật vẫn do đường Bình-Hán tiến xuống Hán-khẩu.

Tình hình Âu - Châu — Đức thời thục Anh giải quyết vấn đề thuộc địa. Thứ tư vừa qua, nội các Anh đã họp để bàn về vấn đề thuộc địa và vấn đề Tây-ban-nha (chưa nhận được tin tức). Anh đương gấp tăng quân lực và sắp ra lượt cưỡng bách tổng quân. Đoàn tập chiến binh Pháp đòi lập một nội các cứu quốc và giải tán nghị viện. Pháp đã cử đại sứ F. Poncet sang Ý để nối lại tình bang giao của hai nước. Tiếp đã cắt trả xong đất cho Đức và Ba, duy còn phần trả Hung chưa xong vì hai bên còn giằng co nên đã phải mở cuộc điều đình lần thứ hai. Về phần Đức ở Tiệp, hai bên đã thỏa thuận về vấn đề biên giới nên không có cuộc trưng cầu ý kiến nữa. Tiếp đã tỏ ý thân Đức, muốn dựa vào Đức cả về đường ngoại giao và kinh tế, sẽ lập thành một liên bang và theo chính thể độc đoán. Có tin Tiệp đã hủy hiệp ước Nga-Tiệp và Nga đã xé hiệp ước Pháp-Nga. Đức đã đề nghị cùng Anh về việc tái giảm binh bị, nhưng đòi có một số máy bay gấp đôi Anh, lấy có là ở vào giữa Âu-châu, chung quanh đây kể thì nguy hiểm. Hoa kỳ cũng định tăng số máy bay lên gấp đôi (4060 chiếc)

(Xem tiếp trang 21)

động cưỡng bách mà số dân trong vòng hai mươi năm từ 4 triệu rưỡi người thực xuống 3 triệu. Thế cho nên, các nhà chuyên môn ở Hội Vạn Quốc có yêu cầu bỏ hết các sự cưỡng bách lao động. Và nước Pháp trong đạo chỉ dụ ngày 30-12-1936 về lao động ban hành ở Đông-Dương đã tuyên bố cấm chế độ cưỡng bách lao động, chỉ trừ những việc công ích về chỉ dụ 21-8-1930 và nghị định ngày 5 và 6-2-1932, mà cũng là tạm thời mà thôi.

Hoàng Đạo

Tại 183, Đường cầu Cửa Đông
153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)
TÉL. 388
D' CAO-XUAN-CAM
Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyên Trung-kỳ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

khám bệnh { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 3h đến 6h
Khi cần lập mới về
nhà lúc nào cũng được.

**Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh**

chân, cũng chỉ là để tránh câu trách móc ấy.

Nhưng tòa Nam-án không phải là tòa Tây-án. Nó là một cái quái thai của chế độ hiệp hành, không ra tòa án mà cũng không ra cơ quan cai trị. Bỏ nó đi là hơn.

NGÀY XƯA, những ông quan có tài được cử đi sang sứ Tàu. Bao giờ cũng là những tay khoa bảng xuất thân, có tài ứng đối, học thức uyên thâm, để cho người Tàu không khinh nước Nam không có người. Bất nhọc quân mệnh, đó là câu châm ngôn của các ông đi sứ...

Lịch sử là một cuộc ôn lại chuyện xưa. Chẳng thế mà bây giờ các ông quan lại đi sứ Tây.

Tất cả bốn ông, quốc phục đường hoàng, được cử sang Pháp để tập cách làm quan đầu tỉnh. Bốn ông, uở trời phật, đã đến bến. Lên Paris, phóng viên các nhà báo đều



đều xô lại xem mặt, mũi, và cổ hỏi các ông ấy xem làm thế nào mà hóa ra một ông quan được.

May sao, có một ông, đại diện cho Đông-dương, trả lời được câu hỏi khó khăn ấy. Ông ta chỉ có việc tuyên bố rằng:

« Tôi xin ông nói rằng nếu quan thống sứ cứ giữ lòng đại độ khoan dung với tôi, thì tôi mong có ngày được thăng tuần phủ, và sẽ được người ta gọi là cụ lớn » (Je vous proposerai donc de dire que j'espère si M. le Résident supérieur veut bien me maintenir dans sa grande bienveillance, devenir un jour préfet, avec le titre d'Excellence).

Nhưng câu văn ngây thơ ấy, chắc dân Paris phải ôm bụng mà nức nở khen tài nhả ngọc phun châu của vị thượng quan Đông-dương.

Và vị thượng quan ấy có thể tự hào rằng đã đem chuông đi đánh nước người, không nhọc quốc thể mà lại đạt được lên mẫu quốc cái cao vọng của các ông quan : thăng tuần phủ và được người ta gọi là cụ lớn.

DI DÂN

ÔNG Thống sứ Wintrebert vừa mới lên tàu đáp Phi-châu để xem xét đất đai ở bên ấy có thể để cho người An-nam sang khai khẩn được không. Ấy thế là ta có thể mong sẽ có « thuộc địa » của



ta ở Phi-châu được. Nhưng có một điều bí mật khó hiểu, là việc quái gì phải tốn kém phái người sang mua tận đầu đầu xem xét trong khi ngay ở Đông-dương còn không biết

bao nhiêu là hoang địa?

Di dân, lẽ phải bảo ta rằng cần tìm chỗ gần mới có kết quả tốt được. Ở Yên-bay, ông công sứ chịu khó đốc thúc bảo ban, nên công cuộc di dân trong tỉnh rất phát đạt. Mới qua hai năm mà tỉnh Yên-bay đã có sản độn điền di dân với 1154 gia đình. Ngoài ra, những dân xin khai khẩn từng 15 mẫu một đã đến số 238 người.

Lấy sự thí nghiệm ấy mà suy, thì công cuộc di dân ở miền thượng du, có thể thịnh vượng được. Vậy điều tốt hơn hết, là tỉnh nào cũng theo gương Yên-bay và chính phủ hết sức giúp những người di dân cho tất cả miền rừng núi ở Bắc trở nên những nơi màu mỡ, đông đúc. Đoạn, những đất hoang ở bên Lào, ở Cao-mên, ở trong Nam, đó là những nơi có thể khai khẩn được cả, chính phủ nếu chịu khó một chút thì cái nạn nhân mãn cũng đỡ đi nhiều.

Nhưng tại làm sao chính phủ không chịu khó mở mang cuộc di dân có thể có kết quả ấy? Người ta bảo là vì không có tiền. Tuy nhiên vẫn có tiền phái người sang Phi-châu xem đất như thường, thế mới là kỳ khôi. Song, ở đây, sự kỳ khôi thường hay hóa ra lẽ phải.

MỘT KỶ THI

LẠI một sự kỳ khôi nữa. Nhưng là về việc thi cử. Nguyên trong vòng tháng sáu tây vừa rồi, ở sở Thương chính có cho mở một kỳ thi vào ngạch kiểm soát (contrôleurs adjoints). Kỳ thi này mở chung cho các thí sinh Pháp và Nam có bằng cấp tú tài, thi cả ở bên Pháp và Saigon và Hanoi. Số định lấy đỗ là 15 người, bài thi ở các nơi gửi về Hanoi do một hội đồng có nhân viên nhà Đoàn chấm.

Người Pháp có tất cả 17 người dự thi, người Nam có 60 người. Ai không bảo người Nam sẽ chiếm đại đa số, như trong kỳ thi tham tá lục sự năm ngoái chẳng hạn, mười thí sinh đỗ thì có chín người Nam. Và lại cùng đỗ tú tài cả thi đồng hơn phải đỗ nhiều hơn, là hợp lẽ phải lắm.

Nhưng lẽ phải ở bên này là một con chim xanh, nó thường bay đi đâu mất. Chẳng thế mà, trong kỳ thi kia, có 14 người Pháp đỗ, còn người Nam không đỗ lấy được một người. Hanoi có 5 thí sinh Pháp thi đỗ cả năm. Lúc bắt đầu thi có 6 thí sinh Pháp nhưng một người đương làm bài thi ngắt đi phải bỏ dở. Nếu chịu khó ngồi lại chắc cũng đỗ nốt.

Các thí sinh người Nam, lúc được biết kết quả, đều ngạc nhiên coi là một việc không tiền khoáng hậu : chẳng có nhẽ sáu mươi người An-nam đỗ tú tài lại kém đến thế ! Mà

cũng chẳng có nhẽ các nhân viên sở Thương chính cứ ra chấm thi lại tây vì người Pháp ! Các ông ấy cần phải công bằng, vô tư và minh mẫn là điều tự nhiên rồi.

Vậy thì tại làm sao có cái kết quả lạ lùng kia ? Đó là một điều bí mật.

CỬ TRƯ

TỈNH Phúc-yên có chuyện lạ : chuyện thuê cư trú, một thứ thuê mà dân ngụ ở Hanoi được tạm miễn mấy năm nay.

Ông công sứ cái tỉnh thành nhỏ và yên tĩnh ấy có lẽ thấy nó sống êm đềm quá nên mới ném đá xuống ao chơi. Ông ấy đặt ra thuê cư trú. Nhân dân ngây thơ ở hạt ấy tưởng rằng ở đây cũng như Hanoi, thấy thuê đánh nặng không chịu được thì kêu ca, may ra lượng trên có thương cho chút nào chăng. Họ bèn rủ nhau đến xin bãi thuê. Ông công sứ bèn nổi cơn thịnh nộ, bắt mấy người đứng đầu còn rử lòng thương họ nên lời họ ra tòa, xử phạt họ mỗi người ba bốn tháng tù, vài năm quản thúc và từ 50 đến 100 đồng tiền vạ.

Thì ra, theo ông, họ đã phạm tội xúi dục đứng đồng thuê.

Bản án ấy lại là một chứng cứ



hiển nhiên của sự tổ chức vô lý của các tòa Nam-án. Chính ông công sứ ra lệnh đặt thuê cư trú, lại chính ông ngồi xử phạt những người xin bãi thuê ấy, thế, thì đến thành nhân vị tất đã công bình hưởng nữa là người. Trước tòa Tây-án, một vị quan tòa thấy mình có dính dáng đến một việc mình có quyền xử, cũng thường tự ý lui

NHÀ VOI

TRONG Nam, chính phủ rất săn sóc đến... voi. Các bạn không đọc làm đâu, chính là voi, con voi, voi



cai voi đi trước... Trong số chi tiêu, chính phủ Nam-ly đã dự định một món tiền là một vạn tám nghìn đồng để làm cho mấy con voi trong sở Thủ Saigon một cái nhà mới, sang và đẹp, xứng đáng với cấp ngà của voi, để cho voi được sống một cách dễ dàng trong bóng mát.

Một ông hội đồng không nề voi dám bản ngay rằng voi ở như vậy sung sướng quá, nhất là trong khi vô số người ăn ở trong những căn nhà âm thấp, lụp sụp, không hợp vệ sinh.

Ông ấy nghĩ lắm, nếu không phải ông ấy muốn phỉnh dân. Voi ít, nên chính phủ mới săn sóc đến được, còn dân nghèo đói An-nam thì nhiều, nhiều quá lắm, không săn sóc xuê được. Với số tiền một vạn tám nghìn, chỉ có thể làm được một thôn Ánh Sáng độ vài trăm người nghèo ở, có thềm thía vạp châu. Thà làm một cái nhà đỡ sự cho vài con voi to lớn được ở sung sướng còn hơn.

Hàng Bạc

GIẢI THƯỞNG VĂN CHƯƠNG

của T. L. V Đ. năm 1938

Muốn cho các bạn được yên tâm, số sau sẽ đăng danh sách các tác phẩm gửi đến dự thi.

ALBO

Thuốc giặt tơ, lụa, len, vải

Những quần áo bằng tơ lụa, vải vì dùng lâu mà ố vàng, Áo len trắng cũ vàng. Áo màu dấy bẩn giặt bằng thuốc ALBO thì sạch hết các vết bẩn, trắng bóng, tươi màu như mới

Mỗi liều thuốc dùng giặt được từ 3 đến 6 cái quần áo, cách pha rất dễ, không làm hư hỏng quần áo.

Giá tiền : 0p.30 một liều

Có bán tại : Pharmacie NGUYỄN ĐỊNH HOÀNG 52 phố Đông-Khánh (khỏi nhà Cinema Majestic - Hanoi)



BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

CÙNG trên tờ báo này, tôi đã kể cho các bạn nghe câu chuyện may đã xảy đến cho tác giả bài Titine, mà Charlot đã hát trong phim « Les temps Modernes ».

Nguyên bài Titine là một bài ca rất xoàng, được người ta hát đến một độ. Tác giả bài ấy là một nghệ sĩ nghèo nàn, cứ tháng tháng đến hội sở các nhà nhạc sĩ và kịch sĩ (Société des Compositeurs et Auteurs dramatiques). Lĩnh một số tiền nhỏ mọn độ vài quan, là tiền bản quyền của bài hát kia. Ở bên Pháp, mà khi người ta hát đến bài ca nào, lại phải trả tiền bản quyền tác giả. Nhưng, như trên đã nói, bài Titine rất xoàng, không còn mấy ai hát đến nữa. Bởi vậy tác giả chỉ được vài quan thôi.

Nhưng một hôm đến hội sở, nhà nghệ sĩ hết sức ngạc nhiên và sung sướng khi thấy người ta đưa cho số tiền 20.000 quan. (2000p.). Thì ra Charlot đã hát bài đó trong cuốn phim tuyệt tác kia, và cứ mỗi bản đem chiếu, tác giả Titine lại được một số tiền.

Đó là chuyện ở bên Âu-Mỹ.

Ở nước ta, các nhà nghệ sĩ trái lại là hạng người bị bóc lột nhất. Chúng ta chẳng còn lạ gì những cách buôn bán của các nhà xuất bản, đã làm giàu bằng sự buôn rẽ tác phẩm của nhà văn. Trong khi ông này bệ vệ trên ô-tô, thì nhà văn mà họ thi cho số tiền một hai chục bạc, vẫn nghèo nàn khổ sở.

Tôi đã được người ta nói chuyện một nhà văn kia, vì cần tiền mua thuốc cho mẹ ốm, phải gạn bán một tác phẩm cho nhà xuất bản. Ông này lợi dụng cơ hội hết sức đim giã. Nhà văn đành phải gạt nước mắt mà chịu và khi ký tên dưới bản hợp đồng, đã phải thốt ra câu này với nhà xuất bản:

— Vậy mà trước kia ông cũng đã là một nhà văn!
Không biết cái bụng béo của nhà xuất bản đó có rung động tí nào khi nghe câu nói chua chát ấy không?

Ở đây, hình như người ta không bao giờ nghĩ đến tác giả, và coi tác giả như không có quyền lợi gì về tác phẩm của mình.

Biết bao nhiêu ban kịch đã diễn, và còn diễn, những vở kịch của các kịch sĩ, mà không chú ý gì đến tác giả. Họ cứ tự tiện mang các vở kịch ra diễn, nhiều khi không báo cho tác giả biết nữa. Tiền thu được bao nhiêu ban kịch bỏ túi riêng với nhau.

Ấy là những ban kịch diễn lấy tiền cho mình. Còn nhiều khi diễn vì việc nghĩa, họ như cho rằng tác giả không có quyền lấy tiền. Tại sao?

Tác giả không phải là người cần sống ư? Tác giả nhịn đói viết văn ư? Với lại lấy tiền hay không là quyền của tác giả, ban kịch có quyền định đoạt gì về việc ấy?

Những kịch của «bái Hưng, của Tú Mỡ, và nhiều của kịch sĩ khác, người ta diễn đi diễn lại nhiều lần số thu kê cũng khá. Vậy mà tác giả không được gì. Người ta hoặc im lặng, hoặc tìm cách nói dối bới cho xong chuyện.

Không, phải trả tiền bản quyền cho các tác giả. Không thể để họ ăn cắp mãi được. Một kịch sĩ nói trên sẽ nhờ pháp luật can thiệp để đòi lại quyền lợi của mình.

Người ta bảo có tác giả không cần lấy tiền bản quyền ư? Không, một nhà văn không có quyền từ chối cái quyền lợi ấy; nếu nhà văn giàu, không cần tiền, nhà văn đó cũng phải làm cho người ta trọng cái bản quyền tác giả. Vì còn nhiều nhà văn khác, và cái bản quyền ấy phải được người ta coi là một quyền lợi không thể xâm phạm được.

Trong phim Cảnh đồng Ma, một vai trò có hát mấy câu; những câu đó ở một bài ca mà Xuân-Điêu làm từ năm 1931, khi còn là cậu học trò ở Quy-Nhơn.

..Đêm nay cái đêm gì?
Mai ta ngồi một nơi.
Thương thay lúc phân kỳ,

Vì ai lệ nhỏ rơi?
Trông bóng trắng trong vôi
Lòng ta đau như cắt

Vậy mà họ đã dùng bài ca ấy như một vật bất được giữa đường vậy. Ngay đến tác giả Xuân-Điêu cũng không biết là người ta đã dùng bài ca của mình, đến khi có một người bạn bảo cho hay.

Kết luận? Các nhà văn phải họp nhau lại để bảo vệ quyền lợi chung và riêng của mọi người. Không thể cho bọn lợi dụng lấy công khó nhọc của nhà văn làm cái lợi của mình nữa. Không để cho các nhà xuất bản vô lương tâm xây nhà và tậu ô tô bằng văn phẩm của những nghệ sĩ nghèo nàn nữa.

Mỗi khi có buổi diễn kịch, bình văn lấy tiền, hay hòa nhạc, người ta phải nhớ đến bản quyền của tác giả. Một bài văn, hay một bản đàn lúc nào cũng là vật sở hữu của người đã tạo nên. Không ai được quên điều đó, nhất là trong khi thu lợi riêng cho mình.

Thạch Lam

Ngày vui sống

(16 Octobre 1935)

TÔI bước vào sân thề dục, và cảm giác đầu tiên của tôi là một nỗi vui sướng nhẹ nhàng. xui lòng tôi reo lên. Mà có lẽ ai đã vào đây cũng thấy cái hạnh phúc ngày thơ đó.

Thực là xa cái cảnh hỗn tạp của một buổi chợ phiên. Ngày vui sống là một ngày hội hiền lành, sạch sẽ, đầy sự «vui sống», nghĩa là đầy hân hoan của tuổi thơ ấu và đầy sức lực của tuổi thanh niên. Hoa giấy không được vào trong vòng này. Và những cách lơ lửng cũng không có chỗ trong ngày hội của trẻ em và hướng đạo.

Trong mấy gian phòng trang điểm nhả nhặn, người ta đã trưng bày bao nhiêu công trình của các sói con. Mọi vật đều làm lấy bằng tay; những đồ chơi: nhà cửa, thành quách, cầm thú, súng ống, ô tô, tàu bay, v. v. ... chứng tỏ tinh chăm chú và kỹ lưỡng. Trên tường, các điều luật của Hướng đạo, những khẩu hiệu hùng dũng, nhắc cho chúng ta nhớ những bổn phận mà chúng ta hay quên. Gian nào cũng xinh và

ngộ. Nhất là cái phòng tâm hội. Tâm Dục đã thành phòng âm nhạc; một em bé, tiếng sang sảng, hát những bài hát hướng đạo, nghe đáng yêu quá.

Ngoài sân, các trò chơi, các cuộc thi. Rap hát *Guigols* là một sự hát chước rất hay; tôi đến nhằm lúc đương diễn tuồng « Con ve sầu và con kiến »; hai con vật đầu làm bằng củ khoai tây, mình mặc áo vải, cử động và đối đáp như tay và miệng ở sau màn. Đeo biệt nhất có cái cầu sáu nhịp, các em bé — và cả tôi nữa — đi cheo leo qua mấy nhịp cầu, treo lên chòi, và chuỗi xuống núi tuyết; người ta có cái sáng kiến dùng cho các em nghe những cảm giác theo cái, qua đó

Xe hoa: những cỗ xe bé bỏng, rất đơn sơ, nhưng nhiều ý nghĩa, vì phần nhiều các cỗ xe đều làm theo tên mỗi đoàn hướng đạo: vua Lê Lợi trên ngôi báu, cái trống bà Âu-Cơ nổ ra con rồng, vua Đinh-tiên-Hoàng cưỡi trâu và cầm cờ lau hát điệu Mãi-tạp-hóa, tướng Trần-hưng-Đạo đại phá quân Nguyên...

Tối đến: múa đèn, diễn kịch, xô số.

Tôi tưởng không cần phải tả căn kê ngày hội xinh tươi hôm ấy. Người khó tính sẽ cho là cái gì cũng non nớt.

Thì đã hẳn! Đây là ngày hội cho các trẻ em, cho lũ nhí đồng mà xã hội ta không sản sóc đến, để chúng học đời những cách chơi tai hại của người lớn.

Với ngày-vui-sống, tuổi nhỏ đã thực là tuổi nhỏ, và thanh niên đã thực là thanh niên. Đây là buổi chợ phiên nặc những thói xấu xa? Đây là những cách làm tiền gian giảo? Ở đây, chữ vui về trẻ trung đã thấy nghĩa thực của nó. Công chúng đã phạm một lỗi to là đến chưa được đông để hưởng cái vui thanh thơ của tuổi nhỏ.

Ta rất mong năm sau, ban Hướng Đạo sẽ thành công hơn nữa. Ngày vui sống là một sáng kiến rất hay.

Xuân-Điêu

CẦU Ô

Có Tú tài phần thứ nhất, tìm chỗ dạy học ở tư gia về buổi tối, mỗi hôm 2 giờ « Etude Surveillée » hoặc một giờ chuyên riêng về Pháp văn (trừ tối thứ bảy) — Hỏi tại: 37 Avenue Gal Bichot (trên gác) buổi sáng, từ 23 đến 31 Octobre.

Docteur ĐẶNG VŨ HỖ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ

Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 - 7

Chả nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richard — Hanoi

(đầu phố Hội-vũ)

Tel. 242

Clinique

du Docteur

Vũ ngọc Huỳnh

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS

NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ HỒU

Đờ đờ và chữa các

bệnh đàn bà, trẻ con

GIẤY NƠI SỐ 622



CÔ HÀNG XÉN

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

Chợ Huyện một tháng sáu phiên,
Gấp cổ láng xén kết duyên châu trần.
(Ca dao)

CÔ Tâm thấy cái mặt bết hẳn đi khi trông đến cây đa và cái quán gạch lộ ra trong sương mù. Cùng một lúc, giầy tre đầu làng gàn hẳn lại, những cánh tre nghiêng ngả dưới gió thổi, và cô nghe thấy tiếng lá rao rào và tiếng thân tre cọt két. Cô sắp về đến nhà rồi; gánh hàng trên vai như nhẹ đi, và những cái uốn cong của đòn gánh bẩy giờ dập với chân cô bước mau. Cô thấy chắc dạ và ấm cúng trong lòng, bỏ hẳn nỗi lo sợ từ nãy vẫn quanh quẩn trong tâm cô khi qua quãng đồng rộng, trơ gộc rạ dưới gió bắc vì vút từng cơn.

Qua cái cổng gạch cũ, cô vào hẳn trong làng. Ngõ lối hơn; đất mấp mô vì trâu bước, nhưng có thuộc đường lối lắm. Chân cô dẫm lên lá tre khô rạn và tai nghe cái tiếng lạo sạo đã quen; mùi bèo ở dưới ao và mùi rạ vớt đưa lên, ấm ướt. Qua những nhà quen, cô thấy ánh sáng đèn chiếu qua rào, và tiếng những người quen thuộc ở trong đưa ra. — « A, bác cả Sĩ đã về rồi! » Lần nào hàng bác cũng bán hết sớm, bác cũng ra về trước

vì nhà có con lợn. Còn cô, cô cũng có thể về sớm được, vì chợ chiều cũng chẳng có ai mua. Nhưng cô còn cứ vui chị vui em, lần khần ở lại. Chỉ tại con Liên nó cứ giữ mình để về một thể. Bây giờ nó đã về đến nhà chưa? Cô Liên lại nghĩ đến nhà mình, mẹ già đang mong đợi và các em đang nóng ruột vì qua đây. Gỏi kẹo bông cô đã gói cần thận để ở dưới thúng, mỗi đĩa sẽ được hai cái. Chắc hẳn chúng sẽ vui mừng lắm...

Tâm vội vã bước mau. Trước đình sân gạch rộng đầy bóng lối và yên lặng; con sấu đá vẫn phục yên trên bệ ở ngoài, hình dáng quen thuộc quá. Bỗng cô dừng lại; mãi đi, cô xuýt va phải một bóng người ở bên ngõ rẽ ra. Người kia cũng tránh sang bên, sát vào hàng rào. Nhưng Tâm nhận ra ngay: — Bác Sĩ đấy ư? Đi đâu mà tối thế.

Người kia tiến một bước, nhìn gần tận mắt: — Ai? A, cô Tâm, cô đi chợ về. Tâm đã bước xa rồi; tre vì vút thêm, trời lại lấm lấm mưa lạnh rơi xuống mặt. Cô đi qua nhà bà cụ nhiều rồi về đến ngõ. Cảnh cửa

gỗ chưa đóng. Cô lấy đầu đòn gánh ỳ cửa, rồi bước vào. Tất cả cái tối tăm, rét mướt và cảnh đồng hoang vắng có để lại ở ngoài. Đây là nhà rồi. Mùi phân trâu nồng ấm sắc ngay vào cô; thoảng qua, cô nghe tiếng chân trâu dộp trong chuồng. Con và thấy động xua lên, rồi chạy lại vấp vào chân, quần quít. Trong nhà, mấy đứa em reo: — A, chị Tâm đã về.

Tâm đặt gánh ở ngoài thềm. Ánh đèn chiếu ra, cô thấy áo mình lấm lấm ướt vì mưa bụi. Thằng Lân chạy ra trước nhất, xuýt nữa vấp vào cái cửa bức bàn, cánh cửa kêu cọt két. Rồi thằng Ái, con Bé cũng theo ra.

— Quả của chúng em đâu, chị. Nó cái xuống định lục vào gánh hàng. Tâm vội bảo em:

— Ấy chớ, để chị lấy cho, không khéo vỡ cả kính.

Cô nhìn xuống ở hàng: mưa chỉ hơi phớt trên kính, chưa việc gì. Hàng không cái gì ướt.

— Kẹo đây, mỗi đĩa hai chiếc.

Chúng nó xúm cả chung quanh chị. Em bé ngoan ngoãn quá, đầy phần riêng em đây này. Bỗng tiếng điệu dang của bà Tú ở dưới nhà thưa lên:

— Tâm, con đã về đấy ư?

— Thưa mẹ, vắng ạ.

Bà tú đến giắt lấy lũ con, khẽ bảo:

— Chúng mày hầu ăn quá, không để cho chị vào đến nhà nữa. — Rồi quay lại Tâm — Con rửa chân tay rồi đi ăn cơm kéo dài. Sao về muộn thế, con.

— Thưa mẹ, hôm nay con ngồi chợ Bàng ạ.

Con ở gài từ nãy ở dưới bếp lên, cứ đứng mãi gop chuyện ở trên thềm. Bà tú quay ra bảo:

— Kia, cất hàng vào cho cô, còn đứng lam gì ở đây.

Trong nhà ấm cúng, khác hẳn ở ngoài. Ngọn đèn thán một chiều trên án thư, những nét vàng đã cũ của câu đối hoành phi lơ mờ ánh trong bóng lối. Mâm cơm đầy lòng ban còn để ở giữa phần, bên cạnh chỗ bà Tú ngồi.

— Con ngồi đây rồi ăn cơm.

Trời rét thế này thì mai nghỉ chợ, thôi con ạ. Đi làm gì cho nó khổ.

Em bé nói theo:

— Chị ở nhà với chúng em chị ạ. Mai chủ nhật chúng em được nghỉ. Tâm mỉm cười xoa đầu em. Cô sung sướng vì thấy mẹ săn sóc, các em mến yêu. Bao nhiêu nỗi mệt nhọc cô thấy tiêu tán cả. Những lúc này khấn cô quên hết cả bao nhiêu nỗi e ngại, khổ khăn từ trước. Cô thấy vui vẻ và nãy nở trong thâm tâm những ý muốn tốt đẹp cho gia đình. Bà Tú lại âu yếm giục:

— Con ổn cơm đi, không đói. Thôi, hãy về đây, rồi bảo con sen nó cất cho có được không.

Tâm đáp: « Vâng nhưng có vẫn chưa lại ngồi ăn ngay. Có còn thu xếp hàng đã: hai cái hộp kính vuông đựng các thức hàng, và những gói buộc kỹ trong thúng. Tất cả vốn liếng quý báu, bởi nó có kiếm lời nuôi các em, giúp đỡ cha mẹ từ ngày trong nhà sa sút đi, và ông Tú ở trên lĩnh đạo về. Đã ba bốn năm nay rồi. Ruộng nương chỉ còn hơn mẫu cấy đủ thóc ăn, và cần nhà gạch cũ này, là nhà thờ chung cả họ. Ông tú từ độ mắt kém cũng thôi không dạy học nữa. Tâm hỏi mẹ:

— Thầy con chưa về cơ, ư?

Bà tú chậm rãi đáp lời con, an phận:

— Thầy sang chơi bên ông chánh từ hôm qua, để thường còn ở vài ngày mới về.

Hai mẹ còn biết rằng cô về nhờ ông tú cũng buồn chả biết làm gì, rồi lại đến đi chơi quanh quẩn các người trong làng.

Bữa cơm ngon lành quá. Tâm ngồi ăn vui vẻ dưới con mắt hiền từ và thương mến của mẹ. Các em có quấy quẩn cả chung quanh, hỏi chuyện chợ búa của chị. Tâm ngắm nhìn các nét mặt xinh xắn, những con mắt ngây thơ long lanh dưới mái tóc tơ của các em: nàng thấy lòng ấm áp và tự kieu, cái âu yếm của người chị chịu khó nhọc để lấy tiền nuôi các em.

NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT HIỆU CON VOI



1 lq	8 grs	0p20	1 tá	2p00
1 lq	8 grs	0p30	1 tá	3p00
1 lq	20 grs	0p70	1 tá	7p00
1 lq	800 grs	8p30	1 kilos	16p00

PHUC - LOI
N° 1, Avena Paul Doumer — HAIPHONG

Tchi-Long	66, Rue des Pantiers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à Namdinh
Quán-Hưng-Long	Rue Sarraut à Vinh
Phúc-Thịnh	Rue Paul-Bert à Hải
Quảng-Hưng-Long	Marché à Tourane
Đông-Xuân	Rue Gia-Long à Quinhon
Phạm-Hà-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon

học. Nàng hồi hân sách vở của thàng Lân và thàng Ái, học lớp ba ở trường làng. Ngay trước, thời còn sung túc, nàng cũng đã cấp sách đi học, và về nhà lại được ông tá dạy thêm chữ nho. Nhưng đã lâu, nàng rời bỏ quyển sách, để bước chân vào một cuộc đời rộng rãi hơn, khó khăn và chật chội. Buồn bán bầy giờ mỗi ngày một chật vật thêm, bởi nàng vốn ít. Tất cả gánh nặng của Tâm chỉ đang gia hơn chục bạc. Gia nàng có nhu cầu tiền để buôn vải bán các chợ như Liên...

— Thôi, các em đi ngủ đi, mai còn dậy sớm mà đi học chứ.

Lân cười, trả lời chị:

— Mai chủ nhật cơ mà, chị quên rồi à? Tối nay em thức rõ khuya để nói chuyện với chị.

Nhưng một lát sau, trong căn nhà yên tĩnh, chỉ còn Tâm và bà tá ngồi trên phản; nàng xem xét và xếp đặt lại các thứ hàng để mai đi chợ, phiên chợ. Những thứ hàng nhỏ nhỏ, khác nhau và xinh xắn: cuộn chỉ, bao kim, hộp bút, các áo, giấy lọc, một trăm thức lặt vặt qua lại trên ngón tay nhỏ bé của thiếu nữ, vừa quý báu lại vừa ít ỏi. Tuy vậy, mỗi thứ đối với Tâm như có một linh hồn riêng, và cô hàng lơ mơ đoán hiểu trong thâm tâm những cái khó nhọc và công của đã gây nên. Tâm đã thêm vào vài thức hàng mới, bắt đầu bán được ở chợ: hộp phấn xoa mặt, lọ dầu bôi tóc và son thoa môi. Nàng ngắm nghía trên tay cái ống sóp con bằng đồng — hào rươi: một cái — đựng một chất đỏ thơm làm thấm tươi môi các thiếu nữ ở trên tỉnh. Đến khi trong buổi chợ, Tâm đã được thấy một vài cô gái tỉnh sang trọng về quê, da trắng và môi đỏ, lịch sự và sang trọng. Có lần, một đêm khuya, Tâm đã lấy sóp bôi lên môi mình và ngắm trộm bóng trong chiếc gương tròn nhỏ Có-Ba. Nàng hơi thẹn thấy bóng mình trong đó, với đôi môi đỏ như chấm máu...

— Độ này hàng có bán được không, con?

— Thưa u cũng khá ạ.

Chị Liên bán vải cũng khá đẹp được bằng nàng. Tâm biết mình xinh nhất chợ. Đón con trai cù hoy quanh quần chỗ nàng ngồi và buông lời trong ghẹo. Nhưng nàng

riêng. Hình ảnh một người con trai lanh lợi, miệng tươi như hoa, ăn nói mềm mỏng dễ nghe. Những ngày phiên chợ Bàng, Tâm thường thấy người ấy ra hàng Tâm mua



không để ý: Tâm thấy vững vàng ở giá trị và lòng cao quý của mình. Nàng đã đem lòng nuối cả một nhà. Với lại, trừ phi nàng là cô gái hư không kể, còn ai ở địa vị nàng cũng phải tảo tần buôn bán như nàng. Làm việc, đối với Tâm, là cái lệ chung của người ta. Nàng thấy chung quanh nàng toàn những đàn bà chịu khó làm ăn vất vả để nuôi chồng, nuôi con. Không bao giờ Tâm có nghĩ cho mình, cho cuộc đời riêng của nàng.

Nhưng Tâm cũng không khỏi thắc mắc vẫn mơ cho thân thể: Tâm ngừng lên nhìn nét mặt hiền từ của bà tá, rồi lại cúi xuống, hơi e thẹn. Vì nàng có tâm sự lén

kim chỉ. Nàng cúi mặt xuống hàng, thấy cái nhìn áy náy của người con trai ấy đè nặng trên người. Mà nàng phơn phớt đỏ. Cuộc chuyện ngược ngạo và giống một, nhưng Tâm thấy say sưa như nhấp rượu.

Người ta bảo đó là cậu giáo trường làng. Về người đứng đắn, có tư cách, chứ không chột nhả như những anh trai làng khác. Nhưng nhìn cái áo lương cũ, Tâm cũng đoán là cậu giáo nghèo thì phải. Cũng như nhà nàng.

Lúc lên giường nằm, dưới cái chăn mỏng và lạnh, Tâm còn lơ tưởng mãi hình ảnh con người xinh trai ấy. Trong nhà đã ngủ

yên tĩnh cả rồi. Trên án thư, bên ngọn đèn hoa kỳ, chõng sách và cái ống bút của Lân, Ái che khuất ánh sáng. Các em nàng! Những đứa bé thông minh và ngoan ngoãn quá. Không biết nàng có tảo tần mãi được để kiếm tiền mua giấy bút cho chúng ăn học không? Tâm mơ màng nghĩ đến sự thành công của em Lân sau này: đỗ đạt rồi đi làm trên lĩnh có tiền giúp đỡ mẹ. Nhà nàng lại được sung túc và mát mặt như xưa.

Người chị mộc mạc và áy náy ấy nghĩ ngợi trong đêm yên lặng. Tiếng trống cầm canh đã quá nửa đêm, nàng mới sẽ thả dãi, nhắm mắt ngủ. Tất cả những nỗi lo lắng tựa mui đi và tâm hồn giản dị của thiếu nữ được nghỉ ngơi yên tĩnh.

Sáng sớm hôm sau, trong gió bắc lạnh đưa qua cánh đồng, Tâm đã mở cửa hàng lên trên chợ. Sương trắng còn đọng ở các ngõ trong làng; mùi thơm rác và cỏ ướt thoang thoang bốc lên, mùi quen của quê hương và của đất màu khiến Tâm thấy dễ chịu và thêm can đảm. Nàng rào bước mau cho chóng đến chợ.

Cái đòn gánh cong xuống vì hàng nặng và kìm kẹp trên mình với thỏ bé. Chịu khó, chịu khổ, từ ngòi một, hết bước ngo sang bước kia, cứ thế mà đi không nghĩ ngợi. Tâm thấy ngày nay cũng như mọi ngày, ngày mai cũng thế nữa, tất cả cuộc đời nàng lúc nào cũng chịu khó và hết sức, như làm vài thỏ dè đều nhau. Có phải đâu chỉ một mình nàng: trong những lũy tre xanh kia, bao nhiêu người cũng như nàng, cũng phải chịu khó và nhọc nhằn, để kiếm tiền nuôi chồng, nuôi con, nuôi các em. Nàng không chán nản, cũng không tự kiêu, chỉ thấy yên tâm, chắc chắn trong nhiều người khác cũng làm việc, cũng sống như nàng. Tâm đến chợ hãy còn sớm. Nàng bày hàng trên khoảng đất nàng vẫn ngồi xưa nay. Ánh sáng đầu tiên của mặt trời phương đông lấp lánh trên mặt kính ở hàng. Các mau đua nhau thấm tươi dưới

(Xem tiếp trang 21)

Rượu Cốt Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. RONDON & C^{ie} L^{td} B^d Đông Khánh HANOI

NGŨ QUỐC CHỊ

DIỄN CA

PHÁP với Tiệp là hai nước bạn,
Xưa kết giao hoạn nạn tương cầu.
Thề rằng sống chết có nhau
Đồng tâm lo việc Âu-châu hòa-bình.

Pháp lại được bạn Anh-cát-lợi
Cũng vào bè kết ngãi đồng minh.
Phòng khi bất trắc dụng binh,
Pháp Anh tương trợ, chặt tình lân bang.

Miền Trung-Âu có chàng phát-xít
Bại gian hùng họ Hít tên Le,
Cùng chàng họ Mút một phe,
Chuyên môn quấy rối, hăm hè chiến tranh.

Kết thành trục Bá-Linh La-Mã
Bề xưng hùng xưng bá một phương.
Hung hăng lên mặt quật cường,
Nhóm nom nước nhỏ kiếm đường thực dân.

Chàng Mút đã đem quân tàn phá
Chiếm non sông nước Á (châu Phi).
Hít-le tham những kếm gi
Đề binh đột nhập biên thù Áo bang.

Cướp lấy nước đàng hoàng, qui quyết,
Rất dễ dàng, chẳng thiệt tên quân.
Xem chừng chẳng có ai ngăn,
Được dăng chân, Hít lại lân đàng dàu,

Trước thôn Áo, rồi sau sửa Tiệp,
Thịt đè người, uy hiếp lẫn nhau.
Xây ngôi bá chủ châu Âu
Còn mong lấn láp toàn Cầu có khi.

Giàn khí giới, dương uy, diều võ,
Kéo triệu quân, rầm rộ tung trời,
Nói rằng tập trận thử chơi.
Kỳ tình đến đóng khắp nơi biên thù.

Ngoài cõi Tiệp, thị uy, hồ hết,
Trong túi phượng Xuy-Đét nồn nao,
Tụ nhau quấy nhiễu, kêu gào,
Bôi dấn ba triệu nhập vào nước cha.

Nước Tiệp-khắc, tiếng là kém về,
Bé tí tèo, nhưng bé hạt tiêu.
Đá voi, chẳng sợ chơi trò,
Giặc đến nhà, phải quyết liều hưng binh.

Và chắc lắm có Anh, có Pháp,
Bạn đồng minh hai bác cố tri.
Hít-Le có giở trò gì,
Bệnh minh, Anh Pháp tức thì ra tay.

Bọn Xuy-Đét hằng ngày làm dữ,
Cổ lẳng loàn sinh sự, sự sinh.
Bực lòng, Tiệp phải động binh,
Đề phòng dẹp nổi bất bình cho yên.

Hít-Le nổi giận liền dữ dội.



Bèn dùng dùng gửi tôi hậu thư,
Net rằng Tiệp chẳng an cư
Thời ông rầm nước nát rừ như tương !
Thấy cơ sự bất trường, hoảng hốt.
Thủ tướng Anh cười tốt tâu bay
Sang xin chàng Hít nới tay
Đề anh tìm kế liệu xoay điều đình.

Tiếp chính khách, tỏ tình niềm nở,
Vớ những lời thơ lạ ngoại giao.
Hít rằng : « Thủ tướng tuổi cao,
Vi hòa bình phải lao đao nhường này.
Chịu đi gió về mây vất vả,
Thật trăm điều ngang ngựa vi tôi...
Tôi nào có muốn lời thối,
Vi dân Đức buộc phải đòi quyền sinh.

Ngái lấy chữ hòa bình làm trọng,
Há tôi đây chẳng cũng đồng tình.
Nề lòng, tôi tạm hoãn binh
Đề cùng chủ Tiệp điều đình cho êm. »

Anh thủ tướng binh yên thượng lộ,
Trở về tâu chính-phủ nước nhà.
Nóng lòng trông Pháp-Lang-Sa
Thấy anh cất lên nghĩ mà sinh nghi.
Bác ịch-kỷ thường khi ranh mãnh,
Cùng Hít-Le ăn mảnh chỉ đây !
Vội vàng cũng phóng tâu bay
Sang Luân-đôn hỏi cho hay sự tình.

Gặp nhau, bạn đồng minh Anh, Pháp
Bàn nên khuyên Tiệp-Khắc... hi-sinh,
Tránh voi chẳng sợ hồ minh,
Cắt đất đai, giữ hòa bình cho xong.
Nhưng chủ Tiệp, anh hùng cương cò,
Quyết giữ đin đất tổ quê cha.

Tuốt gươm, hát khúc quốc ca,
Thề rằng : sống nhục chẳng thà chết vinh !
Nghe giọng Tiệp bất bình, phật ý,
Hít-Le bèn tức khí bùng ra,
Hẹn cho trong bốn tám giờ
Tiệp không hàng phục ắt là đánh nhau !
Tin sét đánh, hoãn-câu khiếp sợ,
Chết phen này như rạ không chơi !
Trò xưa động đất kinh trời,
Nay đem diễn lại, loài người chỉ nguy.

Bên Mỹ, bác Hoa-Kỳ triệu phú
Vội gửi lời chỉ-thủ can khuyên

Hít-le nên giúp cường quyền,
Duy tri hạnh phúc cho nền văn minh.
Anh, Pháp thấy tình hình nghiêm trọng,
Đức kêu cào, Tiệp cũng chẳng vừa.
Nền lòng, một mặt phải nhờ
Đại-nhân họ Mút giảng hòa Hít-le.
Một mặt, giỗ và đe chủ Tiệp
Rằng: « ở đời phải biết tùy cơ.
Xưa kia chủ ở nơi mô ?
Vi anh chủ được cơ đồ ngày nay ?
Hiện thế sự đã quay chiều khác.
Chủ đầu lòng liệu trước hi sinh,
Đề mà giữ lấy hòa bình,
Cứu vong, hàng triệu sinh linh trên đời.
Nếu chủ chẳng nghe lời khuyên nhủ,
Quyết chằm ngôi làm nổ chiến tranh,
Lầm than chịu lấy một mình,
Chủ đừng oán trách các anh hồ liễu ! »
Thấy hai bạn ra chiều giờ mặt,
Tiệp cực thân, đánh khuấy cầu hòa.
Đề Anh, Pháp, Ý, tay ba
Hợp nhau với Đức nữa lá tay tư,
Cử bốn vị thánh sư kinh quốc,
Hẹn hò nơi mở cuộc điều đình.
Sang nơi Mu-nich kinh thành
Ký tờ giao hiếu hòa bình vẽ sau.
Và... từ tế yêu cầu nước Tiệp
Cắt đất đai Xuy-đét sơn hà
Đàng cho Đại-Đức làm quà,
Của thiên trả địa gọi là đền công.
Bốn thủ tướng anh hùng kinh quốc
Diễn tấn tuồng như nhuộm ấy xong,
Xoa tay, thỏa dạ, hời lòng,
Đã lời thế giới khỏi vòng lửa binh.
Rồi bốn vị khởi hành về nước,
Được đồng bang đón rước linh đình.
Tuồng rằng cứu được hòa bình,
Ngờ đâu tranh chiến tạm đình đó thôi !
Chỉ chủ Tiệp em tôi là khổ,
Bị đàn anh chệt cò, bóp hầu.
Nghìn thu bị vết thương đau,
Cái bài học ấy cơ cầu nhớ dai !
Còn chàng Hít, con người đảo đờ,
Vẫn hiện ngang tin ở cường quyền.
Được voi, vẫn cứ đòi tiên...

TÚ-MỸ



Những ngày thơ ấu

Kính tặng mẹ tôi

của NGUYỄN-HỒNG

THẦY TÔI làm cai ngục, mẹ tôi con nhà buôn bán. Tuổi thơ tôi hơn ba mươi, gặp đôi tuổi mẹ tôi. Hai thân tôi lấy nhau không phải vì quen biết nhau lâu và yêu thương nhau. Chỉ vì hai bên cha mẹ, một bên hiềm hoi muốn cháu mà giàu có, một bên sợ nguy hiểm giữ con gái đẹp đến thì ở trong nhà và muốn cho người con gái ấy được chỗ nương tựa chắc chắn, được cả một giòng họ trọng đãi nếu mất con.

Tôi đẻ ra, được biết bao nhiêu anh em cha mẹ những tội nhân có máu mặt đến chúc mừng, biết bao nhiêu kẻ quen thuộc thương nhờ vả ông bà tôi lại thăm nom. Đồ vàng bạc, các thứ lụa là, gạo thơm, gà béo, trứng mới, cá hề tươi, từng chấp một, từng súc một, từng thúng từng bu, từng chực một, chắt ních cả một tủ áo và một chạn thức ăn Vũ bố trong nhà đã hề hề, vai sườn có số tốt, được hầu hạ một cửa quyền quí.

Sau này, mỗi lần nhắc tới ngày sinh vui vẻ của tôi, trong giọng nói hân - hân thỉnh thoảng lại ngất quãng bởi những tiếng ho khô khan của bà tôi, tôi thấy có nhiều sự cảm động lắm. Cảm động vì nhớ tiếc.

Thầy mẹ tôi lấy nhau không phải vì thương yêu nhau, sự trái ngược cay đắng đó tôi đã hiểu biết rõ rệt và thấm thía ngay từ năm tôi lên bảy, lên tám tức là ở vào cái tuổi mà tính tò mò rất dễ bị kích thích và trí nhớ ngây thơ trong suốt, không thì thôi, đã ghi giữ một hình ảnh gì, một nỗi niềm gì thì ghi giữ mãi mãi.

Những buổi chiều vắng lặng, lạnh lẽo của mùa đông, những buổi chiều mà bụi mưa như có một thứ tiếng van lơn thăm thĩ trong hơi gió vu vu, mà lửa lò than rực rỡ vờn lên chân tường những ánh hồng lấp lánh hay rủ rờ tam tri người ta vào những cõi mê mang, là những buổi chiều buồn thắm làm tê tái mẹ tôi hơn hết.

Tuy mẹ tôi có tôi ngồi trong lòng cười nô với mấy con búp

Người ta hay dấu diếm và che giấu sự thật, nhất là những sự thật đáng buồn trong gia đình. Có ích lợi gì không? Những ngày thơ ấu, mà Nguyễn Hồng kể lại dưới đây, tôi không muốn biết là có nên hay không; tôi chỉ thấy trong những kỷ niệm cũ đau đớn ấy, sự rung động cực điểm của một linh hồn trẻ dại, lạc loài trong những lễ hội khắc nghiệt của một gia đình sắp tàn. Trên những trang mà Nguyễn Hồng viết ra đây, chúng ta thấy nổi lên hình ảnh một người mẹ chịu khổ và âu yếm, một người mẹ hiền từ mà tác giả nói đến với tất cả tình yêu tha thiết của người con.

Thạch-Lam



bê... tuy trước mặt mẹ tôi những thức ăn tỏa mùi thơm ngon lành trong hơi cơm tấm soạn bùi ngọt... tuy mẹ tôi thỉnh thoảng lại mỉm những nụ cười êm ấm, và luôn luôn thưa gửi dịu dàng cùng thầy tôi.

Lúc bấy giờ, trong đầu óc mẹ tôi quần quai những hình ảnh gì, những ý nghĩ gì, thầy tôi đoán biết sao được! Về mặt xinh tươi kia,

giọng cười nói trong sang kia, sự thùy mị kính cần kia, sao có thể là của một người đàn bà mà tâm tư luôn luôn giá buốt vì những phiền muộn, những đau đớn cay chua nhất, tối tăm nhất?

Hay thầy tôi như mẹ tôi cũng nên: niềm nở, ân cần để che giấu cả một lòng đau đớn? Có lẽ đúng! Vì, thầy tôi nếu là một người vô ý thức hay nông nổi, chỉ biết có sắc

đẹp và sự chiều chuộng của mẹ tôi, thì đã chẳng yên lặng nhìn tôi, miệng hơi nhếch về một bên, khi tôi níu lấy vai, lay hỏi: «Cậu ơi, em Quế không phải là con cậu mà là con ông cai H... phải không?». Cùng lúc nghe câu tôi hỏi ấy, mắt mẹ tôi bỗng sáng lên, gò má hơi ửng hồng. Mẹ tôi nhìn nhanh thầy tôi rồi hoặc quay mặt đi chỗ khác, hoặc cúi xuống trông tôi.

Trời! thốt câu hỏi đại đột trên kia, nếu tôi là con một người cha độc ác hay ghen phứt uất-ức và một người mẹ bỗng hồ thẹn và sợ hãi vì có kẻ mớm nhời cho con mình để phá hoại sự thanh khiết của đời mình, đời làm vợ.

Không! thầy mẹ tôi chỉ yên lặng rời nhìn nhau, mà tôi vẫn được nũng nịu, dầy dựa trên hai đầu gối ấm áp.

Quế, em gái tôi, là con người khác - ông cai H... sự ngờ vực trong đầu óc tôi thoát ra bằng câu hỏi trên kia không bao giờ được giải thích cả.

Đem hỏi thầy tôi, thầy tôi yên lặng không đáp. Ôm ấp trong lòng mẹ tôi, được mẹ tôi vuốt ve, là tôi nhắc đến câu hỏi ấy. Cũng như thầy tôi, mẹ tôi chỉ yên lặng nhìn tôi. Nhưng hai con mắt sáng ngời trên nước da mịn mà như trứng gà bóc ấy khác hẳn cặp mắt sâu tối của thầy tôi. Và, những lúc ấy, mẹ tôi hay áp má lên lúm tóc tôi, hai ngón tay nhẹ nhẹ vuốt từng sợi một.

Không chịu thắc mắc, tôi còn hỏi cả hai cô tôi, hai anh họ tôi, bà tôi và những người hàng xóm.

Cô tôi, anh họ tôi, không trả lời còn có lý, bà nói tôi và những người ở gần nhà tôi họ thấy tôi hỏi làm thì hoặc làm lơ đi, hoặc bắt gât lên, thật vô lý quá chừng. Chính mấy người này đã gieo cái ý nghĩ vào vỏ kia vào tâm trí tôi!

Đã một lần, bà tôi vẫy tôi lại, ôm tôi vào lòng xoa đầu hỏi:

— Ai đẻ con?

Nhìn những miếng bánh kẹo thơm

Ai muốn đao chém không đứt, nên học

GÔNG TRÀ-KHA

MỘT BÍ THUẬT CỦA PHẬT GIÁO



do võ sĩ VŨ-ỒN (võ địch Qui-Naon 1937) mượn từ Cao-mên sang cho đồng bào ứng dụng. Chỉ học trong ba tối là thành tài. Kết quả mỹ mãn mới lấy học phí. Ngay tối đầu da thịt đã chịu được đao chém, búa bổ mà không hề sảy sứt, chẳng phải kiêng kị, phiền phức. Đán ông, đán bà ốm yếu và trẻ em từ 15 tuổi trở lên đều học được, miễn người ấy tương thiên là tốt. Võ sĩ VŨ-ỒN cũng vừa xuất bản một cuốn sách «GÔNG TRÀ-KHA» có bản khắp ba kỳ, giá (0p.50) nói rõ về gông, và chỉ cách tự luyện gông cho người ở xa, có đủ kiến, búa và hình vẽ rõ ràng. Cuối sách, có chỉ nhiều mầu thuốc bí truyền và những miếng võ cần thiết cho đán bà. Mua sách từ 2 cuốn trở lên không mất cước, 10 cuốn trừ 15%, 20 cuốn 20%.

Mandat đề tên: VŨ-VĂN-CHUNG, 29 C. Saussure - Hanoi. Viết thư xin kèm

phức trong giấy bóng đỏ ở tay bà tôi, tôi nũng-nịu đáp :

— Bà đẻ con.

Bà tôi mỉm cười, tát sẽ vào má tôi.

— Bớ mày, chỉ được cái hôm thôi. Không phải!

— Vậy là con cậu, bà nhĩ.

Bà tôi lườm yêu tôi một cái thật dài rồi lại hỏi :

— Cậu làm gì ?

— Cậu làm ông xếp đê-lao.

Bà tôi, vẫn một giọng ngọt ngào :

— Còn cái Quế là con ai ?

Tôi đã hơi cúi vì thềm ần lấm mà chưa được miếng nào Tôi ngoẹo đầu, ngoẹo cổ. phụng-phịu nói :

— Con không biết.

Bà tôi tát sẽ vào má tôi :

— Cái quái đâu ! bớ mày, nói đi, rồi bà mới cho.

Nhưng tôi dai gì, chậm nói để mà chậm ần, liền kéo tay bà tôi cầm bánh thấp xuống tý nữa :

— Em Quế cũng là con cậu.

Nhưng, tôi đã thất vọng. Bà tôi

hừ mạnh một cái, đôi nét mặt :

— Không phải!

Tôi tức giận tới cực điểm gất lên :

— Chả con cậu là con ai ? Không cho con thì thôi.

Giữ lời tôi gỡ tay bà tôi, chực

chạy đi chỗ khác Bà tôi phải béc

ngay phong bánh, bẻ cho tôi một

nửa, rồi cặp chặt tôi vào hai đầu gối.

— Bà bảo không phải là không

phải mà.

Tôi không cần bính vội, vặn hỏi

bà tôi đã. Vì lòng nghi ngờ của tôi

đã bị kích-thích dữ-dội.

— Sao lại không phải ? Chính cậu

để nó ra Có để nó ra mới không

cho nó bú vú mẹ mà thuê vú em và

mua sữa bò cho nó ăn chứ ?

Tôi lý luận như thế vì tôi tưởng

rằng được vú em trông coi và ăn

sữa bò là một điều vinh hạnh, một

sự biệt đãi. Tôi có biết đâu rằng bà

tôi chẳng muốn mẹ tôi bậu bậu vì

em gái tôi, để tôi được độc quyền

hưởng sự nuôi nấng, chăm bẵm nó

lẻ của người mẹ hiền hậu bị giam

lồng trong cái gia đình khác khổ kia.

Bà tôi lại xoa đầu tôi và mỉm cười.

Nụ cười làm rung động cặp môi dạn

nứt chảy sẽ ấy chẳng có ý nghĩa gì

vui vẻ hết.

— Không phải ! cái Quế nó là

con thằng ..

Tôi ngạc nhiên, mắt mở to, lay

manh tay bà tôi :

— Bà nói dối để không cho con

nốt chỗ kẹo kia. Nó chính là con cậu.

Cặp mày lơ phơ trên đôi mắt nâu

chau lại, nhưng giọng nói của bà tôi



vẫn dịu dàng ngọt ngào :

— Không, bà bảo thật con đây,

nó không phải là con cậu, mà là

con thằng ..

Bà tôi ngừng lại một phút, đắm

đắm nhìn vào mắt tôi :

— Con có biết cái H. không ?

Tôi lắc đầu. Bà tôi nghiêm nét

mặt :

— Cái người buổi chiều nào cũng

đến lính sang để lao và thổi kèn ấy

mà

Tôi reo ầm lên :

— Con biết rồi !

Nhưng tôi chẳng cần hiểu biết rõ

rệt hơn rằng đưa em gái tôi thật là

con cậu tôi hay con người thời kèn

kia, thấy bà tôi hờ-hẽn, tôi liền

giật phàng chiếc bánh, rồi chạy tót

ra đường.

Và một lần, dưới góc soạn tay,

trước một cái bếp bắc bằng những

hòn gạch vỡ, củi đốt bằng cành

soan và lá bàng khô, tôi được ầm

trong lòng một người đàn bà vẫn

đong gạo và vay tiền của mẹ tôi.

Trước mãi chơi với con mèo nhỏ

nên tôi không để ý đến chuyện trò

của người đàn bà ấy với một người

khác, nhiều tuổi hơn, cũng mặc

váy nái, yếm trắng, áo the đôi vai

và thất lưng xanh.

Khi con mèo bị tôi xoắn đuôi chặt

quá phát cáu, cào tôi một cái rồi

chạy đi chỗ khác, là lúc tôi bắt đầu

chú ý nghe. Người đàn bà bẻ tôi

nói cười luôn miệng. Chị kia cũng

vậy. Lắm lúc cả hai cùng nhìn tôi,

mắt sáng long lanh, và lại cùng

cười rử rươi.

Tuy còn nhỏ nhưng tôi cũng biết

cảm tức, cảm tức gần đến đau đớn

vì chuyện trò của họ. Nhưng tôi

phải yên lặng. Không biết một sức

mạnh gì đã giữ diết lấy tôi, ngăn

không cho tôi chồm lên để hoặc

cãi vã hoặc để chửi rủa.

Hai người đàn bà này chệch hai,

hỏi móc mọi người hàng xóm chán

rồi thì thông thả tách bạch từng

cái nhỏ nhất không ra gì của thầy

mẹ tôi. Nào thầy tôi nghiêm khắc,

có vẻ thâm hiểm lắm, trái lại, mẹ

tôi thì nhàn-hay nói cười, nào

thầy tôi nghiêm ngặt không như mẹ

tôi nũng-nịu... rồi đến tính xấu của

bà tôi, các tính xấu không thể

không có được khi những người

đàn bà từ thuở lọt lòng mẹ đã thân

niên sống với những thành kiến,

những thói lễ tối tăm và cay nghiệt,

khi những người đàn bà coi học

vấn là quái gỡ, sự tự do là tội lỗi,

mà thích men sự áp chế, hành hạ,

nếu mình được dịp và có quyền áp

chế, hành hạ kẻ khác.

Sau cùng, giọng nói một người

hồng nhỏ đi. Chị này trở một người

nhà binh không phải bằng súng,

đương đi lại ở công đê lao, thì

thăm với mẹ bạn hôm bêm nhai

trầu :

— Con bé em thành này là con

hắn ta đấy.

●

Buổi chiều nào cũng vậy, dù nắng

nực hay mưa rét, tốp lính khổ xanh

ấy cũng phải đi qua nhà tôi. Vừa

đứng hai chục người; mùa hạ,

quần áo vải vàng; mùa đông, quần

áo da tím. Họ đi chân không, quần

sà cạp và đội nón chóp đồng. Ba

người hàng trên cùng đeo ở cánh

tay áo chiếc lon màu hoa lý to hơn

chiếc đĩa. Đi cùng hàng với ba

người này, ở bên phải, cách chừng

một bước, là một người tầm thước,

giương mặt trắng hồng, mắt sáng,

sống mũi hơi cao, hai hàm răng

trắng phau phau.

Y ần vận gòn gẽ hơn cả. Tay y

đeo hai lon vàng đính thêm một

đường chỉ đỏ thêu to. Không phải

bằng súng, y ung dung cầm chiếc

kính có tua đỏ mỗi lần hoa nhanh

lên lại tỏa ra một làn ánh sáng vàng

diệp dưới ánh nắng rực rỡ của

chiều hè.

Mỗi khi tốp lính gần đến nhà tôi

ở sẽ công đê lao, thì tiếng kèn vang

lên, vui vẻ quá, hùng tráng quá. Ất

cả tiếng vô lưới lè đập phanh

phách vào đùi và những bước chân

soàn soạt, tiếng kèn một phút một

đương cao, một vang to, rung động

cả lần không khi êm ả của mọi góc

trời. Rồi ngưng tiếng gió lao sao

trong những chòm soan lơ phơ, âm

thanh nào nức, rộn rập của tiếng

kèn càng cuộn lên cao, tràn ra xa,

rất xa, đến những vùng xa sáng

tươi nào đó... Và, tiếng kèn càng

niềm nỏ, ần ần như những lời

thúc giục thống thiết... rồi đổ hồi

trong giây khắc. đoạn im bặt

Một lúc lâu sau, một tốp lính

khác ở công đê lao đi ra. Vẫn

người thổi kèn ấy.

Lần này, tiếng kèn nhanh hơn

trước, nhịp với bước chân của tốp

người nhọc mệt và đói ngấu mong

ngóng sự nghỉ ngơi, no say.

Hãy bước đi, hãy bước đi, như

lá nhẹ, bay theo gió... tiếng kèn vẫn

vẫn rõ ràng, vẫn trong sáng, mà

bầu trời cao mở rộng vẫn rung rung.

Sau tốp lính, một lũ đàn bà, trẻ

con long tong chạy theo. Trên lưng

chúng, những đứa bé nhồm lên

nhồm xuống như cưỡi ngựa.

Quá nhà tôi một quãng ngắn,

tiếng kèn lại dần dần dươn cao

lên. Đến khi tốp lính và lũ đàn bà,

con trẻ bị lớp gang dầy và một góc

vuờn um tùm che khuất thì tiếng

kèn tắt hẳn.

Gió chiều bỗng rít dài lên, vòm

mây như rừng mạnh khi âm thanh

trong sáng của tiếng kèn không

còn một gợn sóng.

Đương nắm tay tôi, tự nhiên mẹ

tôi buồng mạnh ra, rồi bước xuống

thềm gạch, ra đường. Tôi ngạc

nhien, níu chặt lấy vạt áo mẹ tôi,

cuống quít kêu gọi :

— Mẹ ơi! chờ con với... mẹ ơi !

(Còn nữa)

Nguyễn Hồng

Lại mới có

Đĩa

VICTOR « BỮU THẬP »

toàn đờn ca các lối tài tử Saigon, và hát giọng tây, giọng đầm

Đĩa kéo to, chạy rất êm và bền, giá lại cực rẻ.

Xin hỏi mua ngay tại các hiệu bán đĩa hát hoặc tại hiệu

DANG THỊ LIÊN

17, Phố Hàng Trống Hanoi

TRONG TÌM

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ BƠI LỘI

TẮM bề cũng như tắm sông, thường vẫn xảy ra những tai nạn chết người, những vụ chết đuối; tuy thế ta có thể tránh được nếu ta cần thận một chút và biết một vài phương pháp yếu lược mà chúng ta ai cũng cần phải biết.

Hẳn rằng ai nấy đã hay rằng không nên tắm sau bữa ăn dưới hai giờ. Nhưng thường thường điều nguy hiểm hơn hết là do sự máu chảy không đều mà sinh ra tế bào bị chuột rút rất đáng lo ngại nếu sự tiêu hóa không xong sớm. Và không còn gì dữ dội bằng bất tỉnh linh bị chuột rút khiến ta đau đớn lạ lùng và thường thường làm những người biết bơi rất giỏi phải rớt rì. Chuột rút xảy ra một cách lén lút và đột nhiên khiến người ta không có cách gì chống đỡ và chìm xuống đáy sấm.

Vậy ta phải đề phòng trước, luôn luôn nghĩ rằng một ngày kia ta có thể gặp cái nạn trên, dù ta tự tin rằng bơi crawl hay bơi sải rất giỏi. Như thế, nếu đột nhiên bị chuột rút, ta sẽ không rớt rì và nghĩ đến sẽ phải làm những gì.

Trước hết không được hoảng hốt; ta vẫn sẽ có đủ thời giờ, nếu ta bình tĩnh, hít một hơi dài khiến ta có thể đợi, dù bị chìm dưới nước, cho sức đau bớt đi. Chỉ có điều ấy là điều trọng yếu hơn hết.

Chuột rút thường làm bại cổ chân hay ngón chân cái. Trong trường hợp trên, hít cho đầy phổi, yên lặng cho chìm xuống và bóp chặt chỗ đau bằng ngón tay cái và ngón tay trỏ, bóp cả hai tay thì hơn.

Theo như thế cũng đủ chín lần trong mười lần chữa khỏi chuột rút. Trong trường hợp thứ hai, là đau ở cái gân dưới gan bàn chân, chùng ở quanh một phần ba từ gót chân tới ngón chân cái, thì phải miết kỹ chỗ ấy. Tối nay khi đi nằm bạn tìm cho đúng chỗ ấy; bạn sẽ tìm thấy dễ dàng, và như thế, khi làm sự, bạn sẽ biết đích xác phải làm ra sao, không mất phí những giây phút quý hóa. Bạn nên nhớ kỹ rằng sự hiểu

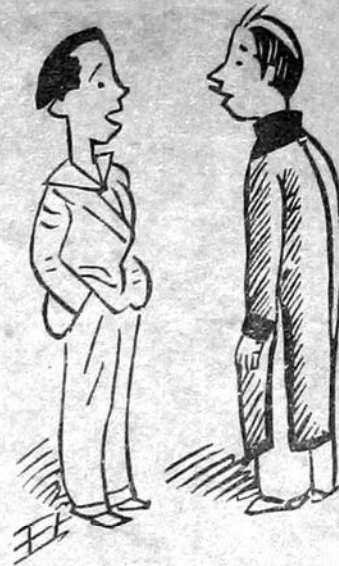
biết giôn dị ấy có thể cứu sống đời bạn một ngày kia.

Biết bao nhiêu người hơi giỏi đã bị những nạn dữ dội, nhất là ở sông, vì đã khờ dại lao mình xuống lặn ở chỗ họ không rõ sâu nông, hoặc vì không đủ sâu, hoặc vì đầu dầm phải một hòn đá hay một vật gì mà họ không biết ở dưới đáy sấm.

Vậy trừ trong một bể bơi, không bao giờ ta nên lặn ngập trước khi biết chắc chắn rằng không có nguy hiểm gì đáng lo. (Robinson)

Trường hôn thú

Số tỉnh Keeskemét nước Hung-gia-li, người ta mới mở một trường đề huấn luyện những cặp vợ chồng tương lai. Ấy là một cái trường thú nhất về loại đó ở hoàn cầu. Đây là một vài môn dạy trong chương trình; những điều mớ ước của các cô gái trẻ có thể thực hiện được khi lấy chồng không? Cách trang hoàng bày biện trong nhà cho có vẻ mỹ thuật. Sự hòa hợp trong cuộc đời của đôi vợ chồng. Những lợi tức trong gia đình. Người đàn bà có phải kiếm tiền không? Cách trông nom buồng ngủ trẻ con. Sự giải trí và sự nghỉ ngơi trong gia đình. Trong vụ đầu niên học, một cô học trò đã được khen ngợi khi nói rằng: «Xưa kia, muốn gặp nhau, người đàn ông và người đàn bà cùng đi mỗi người năm mươi bước. Ngày nay, người đàn ông đi hai mươi bước thì người đàn bà đi tám mươi. Mai sau, phải yếu sẽ đi cả trăm bước.» Sau câu khôi hài của cô gái ấy, người ta đã thêm một chương vào chương trình học, chương «những cách nghĩ ý trước». Sau số đàn ông đến nghe giảng cũng đông ngang số đàn bà nên nhà trường phải mở thêm một ban cho đàn ông. Nhà trường có hy vọng chắc chắn rằng với cách huấn luyện ấy, chẳng bao lâu sẽ đào tạo nên rất nhiều những cặp vợ chồng bách niên giai lão... Ta nên nói thêm rằng ở Đức những trường dạy các vị hôn thê đã mở được hai tháng nay. Trước khi đi lấy chồng những cô gái trẻ tập sự ở trường sáu tuần lễ để trở nên những người nội chợ đầy đủ, biết làm bếp, những công việc vặt vặt trong nhà, học chỉ tiêu cho khéo cái quĩ nhà của gia đình và sắm sửa đồ đạc ít tiền mà lịch sự. (Marianne)



— Thế nào có, đồ không?
— Cũng trượt như toa sỵ.
— Như thế quái! nào được, vì tao thì tú tũ còn mây, díp-lôm chứ.

PHÉP LỊCH SỰ GIẢN TIẾP...

● Không bao giờ nên gửi đi một tấm thiệp bần hay giấy đã vàng vì để lâu ngày; bạn có thể xin lỗi nếu trao tay cho khách Nhưng gửi đi thì không thể được.

● Không được bỏ góc trên tấm thiệp để lại, nếu mình là người có tang đến đáp lễ. Phải bỏ góc dưới danh thiệp.

● Không đợi đến phút cuối cùng mới đưa thiệp để nhận lời mời.

● Không nên ngần ngại tự mình đưa danh thiệp bỏ trong phong bì khi đến giao thiệp về công việc; như thế ta sẽ được chú ý hơn.

● Không nên gửi kèm danh thiệp với tiền cho vay, Phải viết thư. Danh thiệp đi kèm với một quà b'ếu, một món tiền quyên, giúp hay tiền góp phần.

● Không nên gửi thiệp cho những người danh tiếng lắm hay ở trên ta nhiều. Gửi một bức thư, họ sẽ nhớ lâu hơn.

Cách dùng danh thiệp nay không còn như xưa nữa. Tuy người ta rề rúng và tỏ ý không cần đến nó, nhưng danh thiệp vẫn tránh cho ta nhiều sự khó khăn, tránh những sự mất lòng.

Và viết mấy chữ vào tấm thiệp thì nhanh chóng biết bao. (Marianne)

BỜÌ SẼ TIỆN LỢI HƠN NẾU NGƯỜI TA SÁNG CHẾ RA...

Mười hai việc phát minh nhỏ dưới đây làm cho đời ta trở nên tốt đẹp:

— Tại sao người ta không làm lên lỗ khóa một cái miệng loe ra như cái phễu nhỏ để dễ lựa chìa khi mở khóa ban đêm?

— Tại sao ở khóa không s'ing ban đêm? Điều đó rất dễ dàng và chỉ tốn kém chừng mấy đồng s'.

— Tại sao đồng hồ không báo hiệu khi nào cần phải lên giây?

— Tại sao đĩa hát không có một đường chỉ đủ rộng ở phía ngoài để lựa kim dĩa vào đĩa cho khỏi vấp?

— Tại sao mùa rét, chân không cài khay vào giường và như thế khiến trẻ khỏi ngủ xuống đất?

— Tại sao không sáng chế ra một thứ thuốc độc để ngăn ngừa sức sinh sản của chuột và sâu bọ?

— Tại sao cửa ô-tô không làm thế nào để khi đóng khỏi kéo và khỏi phải dập mạnh?

— Tại sao số nhà không sáng ban đêm?

— Tại sao vung nồi lại không làm bằng thủy tinh để người nấu bếp trông thấy thức ăn ở trong, khỏi phải mở vung ra luôn?

— Tại sao gậy sách không đóng bằng cao su cho khỏi sờn rách?

— Tại sao bát hay chén không có chỗ dựa để thìa dĩa gèn một chỗ, khỏi rơi xuống lòng bát?

— Tại sao không có một thứ đường cầm để ghi chép cung bậc khi nghệ sĩ làm bài đàn, tựa lối một cái máy chữ?

— Tại sao trong xe lửa không có một cái máy phóng thanh để báo hiệu tên các ga sắp đến?

— Tại sao không có đồng hồ báo thức để báo giẫy để nhắc giờ một cuộc học hện?

— Tại sao chương trình chiếu bóng không in lên giấy bóng để khán giả có thể trông và tìm tên những tài tử trong khi đang chiếu?

(Hervé Lauwick — Văn M. dịch)

Nhờ những khổ công nghiên cứu, có thể biết trước được ngày khởi bệnh

Phòng thuốc TRÁC VY bao nhiêu năm trời thì nghiên những phương thuốc gia truyền, bao nhiêu công phu cặm cụi trong buồng khổ cứu, đã chế ra nhiều thứ thuốc phong tình rất là công hiệu. Nhờ ở những phương pháp tuyệt diệu, phòng thuốc TRÁC VY sau khi xét bệnh kỹ càng, có thể biết trước được ngày khởi bệnh.

- Dưới đây kể qua vài môn thuốc linh nghiệm:
- Thuốc lá tươi chữa bệnh lậu đi tiểu đau, buốt, nặng vào một lúc thì bệnh 10 phần bớt 8.
- Thuốc thật lựu dùng 1, 2 bữa thì hết mủ máu.
- Thuốc Tuyệt nọc lậu dùng hết 1 hộp đã thấy kiến hiệu. Giá Op.60.
- Bổ thận trừ lảm, thuốc bổ thận, trừ tuyệt đi nọc bệnh tình. Giá Op.75.
- Thuốc Giang-mai gia truyền, chữa bệnh Giang mai đủ các thời kỳ. Giá Op.60.

- Thuốc Phòng tích, chữa bệnh phạm phòng, ăn chậm tiêu, ợ chua, đầy da bụng, rức đau, môi chân tay, mặt vàng v. v... dùng thuốc này khỏi ngay. Giá Op.50.
- Thuốc Cai, chữa bệnh nghiên thuốc phiện, ai cũng bỏ được dễ dàng, không bị vật vạ. Giá Op.60.
- Thuốc Tê thấp, tê liệt, tê bì, đau gân, nhức xương, dùng 1 thang ngâm rượu xoa khỏi. Thuốc uống Op.40. — Thuốc xoa Op.40.

TRAC-VY Phòng thuốc trừ danh chữa bệnh hoa liễu
68, PHỐ HÀNG CỐT - HANOI
28, PHỐ BẾN CỎI - NAMDINH

L'U'OM L'AT

Những việc xảy ra trên trái đất trong một giờ

NHỮNG bản thông kê thường vạch cho ta làm cái lạ đáng chú ý

Các bạn đã rõ, vì quả đất quay chung quanh mặt trời, nên giờ thay đổi theo những vĩ tuyến, khiến cho lúc nào trên quả đất cũng có buổi trưa mai, mà lúc nào cũng có người thì làm việc, người thì ăn, người thì ngủ. Vì thế cứ bằng vào luật « chung bình », thì bất cứ trong một thời gian là sáu mươi phút nào, trên mặt trái đất cũng có một số, gần như rất đông nhau, tất cả những việc gì xảy ra.

Ở trên trái đất xảy ra những gì trong một giờ? Ấy là điều mà những nhà làm bản thông kê muốn cho ta rõ. Bạn lấy đồng hồ ra mà xem giờ; bạn có thể quyết đoán, không sợ nhầm lẫn, rằng trong khoảng từ lúc này đến hết sáu mươi phút nữa, có mười lăm người đang bình tĩnh làm những công việc hằng ngày sẽ bị ám sát!

Thật là khó tưởng tượng được đến thế, song đáng buồn vì đó là sự thực.

Cũng trong khoảng thời giờ ấy, 5.440 người sẽ sinh ra đời và 4.630 người sẽ chết đi. Vậy số dân trên trái đất ta ở sẽ tăng lên mỗi giờ 810 người.

Cũng trong sáu mươi phút ấy, có 1.200 đôi trai gái sẽ lấy nhau, còn 85 cặp vợ chồng không được tốt đời sẽ ly dị nhau.

Nội trong một giờ nữa, sẽ xuất sản được 99.600 tấn đường và sẽ tiêu thụ hết 98.000 tấn. Một triệu lít rượu vang,

500.000 lít rượu bia và 50.000.000 cốc sữa sẽ lần lượt tạm thời giải khát cho người ta.

25 triệu cân khoai tây, 4 triệu cân thị, 35.000 tấn bính và 2.500.000 quả trứng sẽ tiêu hóa trong một trăm triệu cái dạ dày trong thời kỳ ấy.

Mỗi giờ sẽ có: 114.000 bức điện tín gửi đi; 11.141.600 lá thư, thiệp và kiện hàng sẽ được bưu trạm phân phát đi, số tiền cước phí hết trên 10 triệu quan, nghĩa là 250 triệu quan mỗi ngày.

Từ giờ nọ đến giờ kia, kỹ nghệ thế giới sẽ sản xuất ra những cuốn phim ảnh mà ta nói lại sẽ vòng được nhiều lần cho vì quả đất, những máy in của khắp hoàn cầu sẽ ấn hành được một triệu tờ báo mỗi phút, không ngừng.

Ngoài ra, khi cái kim lớn đồng hồ của bạn đi được một vòng, bạn đã đi quanh chung tâm trái đất, mà có lẽ bạn không ngờ tới, một quãng dài tới 1.800 cây số.

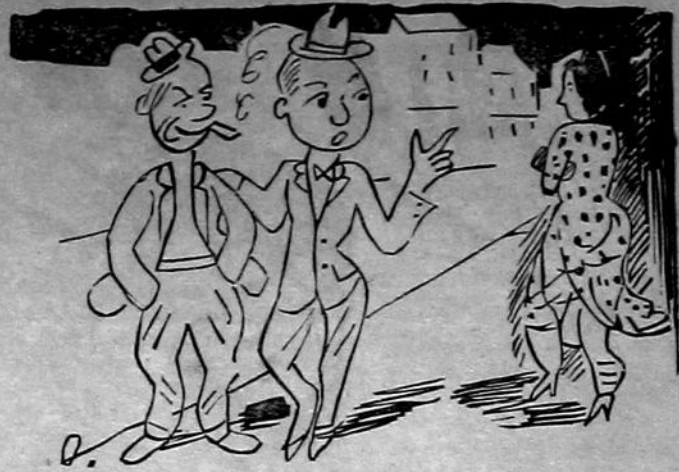
(Robinson)

Những cái lạ lùng của sét

NGƯỜI TA ước chừng mỗi năm có mười sấm sét trên bầu trời xảy ra trong khắp năm châu; ở Java tính đồ đồng cứ chừng bốn hôm lại có một trận bão, ở Scandinave thì ba tháng mới một trận. Mỗi khi sét găm lên, không khí chứa tới năm nghìn triệu volts. Sét đánh chết mỗi năm một người trong số bốn triệu, tức là giết hại kém đi tới sáu trăm năm mươi lần.

Ở gần Brno, sét đánh vào một cái đài kỷ niệm mà người ta không rõ có từ bao giờ; sau đó người ta tìm thấy ở dưới đồng gạch đá đã nát một cái hòm lớn bằng thiếc chứa những đồ vật quý giá: ghim bằng vàng và bằng bạc, chuỗi dao, chuỗi gươm, nhẫn, vòng tay, mặt kim cương, những cái non nhỏ bằng kim khí và tiền. Ở tỉnh Lysinor nước Áo, sét đánh vào đầu súng một người đi săn và làm chảy súng ra, còn người không việc gì hết. Ở Strasbourg, sét cắt đứt chiếc vòng vàng của một người đàn bà: người này không bị đau đớn gì cả. Gần Cognac, sét vào trong nhà một người dân quê, luồn qua chân một cô gái hai mươi tuổi làm cô sự thất đảm, rồi chạy ra đằng cửa sổ. Ở Equihen, miền Boulogne-sur-Mer, một giây lửa đốt cháy một cái diều, chạy theo giây diều và giết chết đứa trẻ cầm đầu giây.

(Marianne)



— Con ấy bây giờ thế mà « đi ngay » đấy!
— Sao biết?
— Này nhé: tao vậy thế này nếu nó « đi ngay » thì nó sẽ « quay lại » mà nó không « đi ngay » thì nó sẽ « đi thẳng »

Sự tác hợp của người khác giống không phải chỉ sinh ra những người hèn kém

SỰ tác hợp của người da trắng và da đen nhất là ở quần đảo Antilles thuộc Pháp, đã sinh ra cái giống lai đẹp và khỏe mạnh kia: những người mà bố là người da trắng và mẹ là người da đen hay trái lại.

Fénélon Fauber, chiếm giải thưởng trong một kỳ thi văn chương lớn ở Paris là người lai ở đảo Haiti; do không phải là một trường hợp đặc biệt. Ba ông họ Damas, mà người danh tiếng lừng lẫy nhất là ông Alexandre Dumas cha, cũng là người lai.

Pouchkine, cháu một người nô lệ da đen đã bị mua bằng một chai rượu mĩa (rhum) là một văn sĩ Nga danh tiếng non hết ngày nay.

Saint-Georges, cái người quý giá ấy, tay trắng sĩ anh hùng và hoán toàn ấy, là một người lai.

Một nhà toán học đại tài, ông Lislet Geoffroy, có cha ở viện Hàn lâm; nhà văn hào Perrons, nhân viên viện Hàn lâm; ông Lainé, nghị viên hạt Gironde, một nhà hùng biện có tài lớn về thời Phục-hưng mà ông đã giữ một chức thượng thư; ông Delgrès mà tâm lòng cao quý và lòng can đảm không kém bất cứ một dũng anh hùng nào từ thượng cổ tới nay; và ông nhân dân đại biểu Barbès mà bạn đồng viện đã tặng cho cái huy hiệu « Ông Bayard của nền dân chủ », đó toàn là những người lai cả. Và còn ông Du Guesclin nữa! (Marianne)

Lợi dụng sức nóng

TRONG năm mươi năm nữa người ta sẽ lợi dụng được sức nóng của mặt trời để dùng vào những công việc có lợi cho người ta. Ta sẽ thấy cái thứ than mới ấy cạnh tranh với tất cả những than đã hiện có và có lẽ làm cho những thức này trở nên vô dụng nữa.

Song những kết quả lạ lùng ấy còn phải tùy theo một điều kiện: ấy là những nhà thông thái trong viện khoa học kỹ nghệ ở Massachusetts thành tựu những công cuộc mà các ông đang theo đuổi về vấn đề ấy.

Rất rộng rãi, chính phủ đã đề riêng cho các ông một món tiền chừng 15 triệu để tiến hành nhiệm vụ thí nghiệm.

Thí dụ mặt trời có thể làm chạy hết các máy thì người ta không còn phải làm máy công việc. Có lẽ người ta cũng có thể tự ý muốn làm mưa hay làm nắng mùa màng sẽ đổi đảo và sự sinh sống sẽ dễ dàng.

Nhưng thế sẽ tốt đẹp quá, và sự kinh nghiệm cho ta hay rằng mê-day nào cũng có mặt trái.

Và lại trong năm mươi năm nữa thì hẳn còn nhiều sự thay đổi. Những nhà thông thái kia không phải là bất tử, cho cả đến những chính phủ nữa. Vậy ta chẳng nên đợi năm mươi năm nữa để hưởng những cái vui thú mà đời có thể cho ta. Những ai ưa chuộng hoạt động ở ngoài không hẳn rõ rằng ánh nắng của mặt trời không phải là mất hẳn vì nó làm cho tốt phôi và nở nang thân thể.

(Robinson)
M. dịch



— Nhanh con, sao mày lấy vật áo mà lau mặt thế hở?
— Không sao mẹ ạ, bởi vì vật áo của con đã bẩn từ trước rồi.

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID



Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon KHỎI PHẢI SÔNG BĂNG RƯỢU ALCOOL: KHÔNG ĐÂY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÁ THẤP SONG CÂY ĐÈN: MUỐN ĐỐT BĂNG DẦU HÔI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC: thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông-Dương: Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tongdocphuong, Cholon

Chuyên mua bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.

- N. 827 - 200 bougies
1 litre dầu đốt đúng 18 giờ
- N. 828 - 300 bougies
1 litre d dầu đốt đúng 12 giờ
- N. 829 - 500 bougies
1 litre dầu đốt đúng 10 giờ

THƯA TỰ

TIỂU THUYẾT của KHAI HUNG

(Tiếp theo)



XVIII

Từ buổi hội kiến ở nhà bà Ba, hai chị em dâu lại áy náy, khó chịu. Không hẳn là ngờ vực, ghen ghét như xưa, nhưng là một tình tình làm cho người ta tức tối, nất ức không duyên cớ. Hình như có cái gì đè nặng trĩu bên lòng, mà hai người cùng không bao giờ dám hé môi thổ lộ với ai, vì thế sự bức bối thăm kín càng lắng lên mãi.

Đã nhiều lần Chuyên bỏ cơm vào buồng nằm. Đầu nàng nóng ran, tim nàng đập mạnh, khiến Khoa tưởng nàng ốm. Nhưng đó chỉ là biểu hiện của sự căm giận cực điểm. Nàng giận ai? Nàng tự hỏi, và tìm mãi xem đáng giận người nào nhất, và vì sao mình lại giận. Nhưng nàng chỉ thấy những ý nghĩ, những cảm giác, những cảm tưởng của nàng lơ mơ chung quanh mấy nhân vật: bà Ba, sư Giáp, và Tinh.

Đối với Tinh, tuy ngoài mặt Chuyên tỏ tình niềm nở, thân mật nữa, nhưng trong thâm tâm, nàng vẫn định ninh rằng hai người khó lòng còn có thể trở lại hòa thuận như trước. Đôi bên đã nói nhau những câu thô lỗ, đã xử với nhau một cách tàn tệ, thì những ngôn ngữ, cử chỉ ấy đến ngày chết cũng không thể quên những hẳn được.

Chuyên cho là thế, yên trí là thế. Tinh cũng cho là thế và cũng yên trí là thế. Mà khi đàn bà họ đã yên trí một điều gì thì không ai còn có tài khiến được họ nghĩ khác. Khoa và Trinh đều ngầm hiểu rằng tình thế vẫn khó khăn ngay từ hôm sự hòa thuận trở lại trong hai gia đình, sự hòa thuận mà hai người cùng mong

lâu bền, nhưng cùng cảm thấy bấp bênh, mỏng manh. Họ cười bảo nhau: « Hai ngọn hỏa diệm sơn tạm im không phun lửa. Ta đừng vội mừng. »

Nhưng họ không thất vọng, cùng nhau quả quyết và khôn khéo cố đem lại sự bình tĩnh, sự êm ấm đã mất vì « bọn đàn bà ». Trong câu chuyện riêng họ thường dùng ba tiếng « bọn đàn bà » để tỏ hết lòng tức giận khinh ghét của họ. Và có lần giữa một bàn tiệc, Khoa nửa đùa nửa thực đã ném ba tiếng ấy vào mặt Tinh và Chuyên:

— Chà! ai thêm chấp bọn đàn bà làm gì!

Tức thì hai chị em dâu nhao nhao lên phản đối:

— Bọn đàn bà làm sao?

Trinh phải vui cười giãi giải, câu chuyện mới không thành ra to. Sự thực, Tinh và Chuyên có lúc cũng nhận thấy những cái nhỏ nhen của mình, và của « bọn đàn bà ». Nhưng họ không ung dề người khác, dề một người đàn ông dù là chồng họ, chỉ trích, chế riễu. Lúc bấy giờ thì hai người đàn bà ghét nhau đến đâu cũng hợp sức lại để tự bênh vực lấy danh dự chung.

Thấy vợ và chị dâu thường lờng lộn lên vì câu trên tức của mình, Khoa mỉm cười nghĩ thầm: « Nếu lúc nào họ cũng thực bụng vào cảnh với nhau như lúc này thì hai gia đình sẽ yên ổn biết bao! ». Và chàng lập tâm giả tưởng về hòa với Trinh mà công kích hai người đàn bà: « Làm thế để họ thân với nhau. »

Nhưng lần nào cũng vậy, sau sự sốt sắng bằng bột chóc lát, sự lạnh lùng cố hữu lại trở vào hai tâm hồn cứng cõi kia ngay. Một

hôm Chuyên đỏ bừng mặt trả lời lại chồng:

— Đàn bà cũng năm bảy hạng, tôi không như ai đâu, cậu đừng vợ dũa cả năm.

Khoa cho là một câu hồn nhiên không ám chỉ ai. Nhưng Tinh lại không cho là thế. Nàng nguýt dài quay đi, khiến Trinh trông thấy, và sợ vợ mình cúi kính đối đáp lại em dâu, chàng vội vui vẻ nói chữa:

— Vâng, chúng tôi nói là nói chung một số đông đàn bà, chứ hai bà thì cố nhiên không như bọn họ.

Rồi làng sang chuyện khác ngay.

Từ hôm ấy, trong những bàn tiệc tối hay bàn chân mà Trinh và Khoa lập nên để gây tình hòa hợp, hai người đàn ông càng giữ gìn lời nói, nhất là không dă động tới bà Ba và việc « thừa tự » của bà ta. Và hề thấy Tinh hay Chuyên nhắc tới tiếng « troisième » thì Trinh hay Khoa đã gạt phắt:

— Thôi, tôi xin các bà, nói đến cô ta làm gì.

Tức khắc hai người đàn bà lại im ngay.

Nhưng nếu có mặt bà lý Thuận hay anh cả Thiện thì không còn ai giữ nổi Tinh và Chuyên nữa: Họ tranh nhau gọi chuyện và thuật những điều không hay về bà Ba. Vì họ cho rằng hai người kia đến chơi chỉ có một mục đích do thám, nên họ nói hẳn tin cho về mà « tâu nịnh với bà cộm ».

Cả Thiện là một người trong họ ông án, được bà Ba giao cho trông nom những ruộng vườn ở

làng Giáp, Chàng ta đã nổi tiếng khéo nói, và Chuyên cho rằng chỉ nhờ sự su mị mà chàng ta được lĩnh chân quản lý của bà Ba.

Nhắc thấy Thiện đến công, Chuyên vội gọi người nhà đun nước rồi rất niềm nở mời chào:

— Bác lên gác chơi với nhà tôi.

Thế rồi dăm phút sau, Tinh và nàng vờ thảng thẩn vô tâm hỏi Thiện những câu rất tinh quái.

— Bà Ba sắp cho cưới có Cúc, phải không? Bà Ba đi đâu cũng khoe khoang chàng rể, phải không?

Thiện đáp qua quýt cho xong và cố nói làng sang chuyện khác.

Nhưng khi nào hai người đàn bà kia chịu để cho chàng lần thoát; họ kéo chàng cho bằng được vào trong câu chuyện bà Ba. Và nếu chàng không trả lời thì Chuyên sẽ kể một câu chuyện cho mà nghe, một câu chuyện về chú rể chẳng hạn.

Cứ theo chỗ biết của Chuyên thì chú rể không những là một anh chàng đào mỏ, mà còn ở trong một gia đình chuyên môn đi đào mỏ nữa, vì hai người anh Phan cũng sống về gia tài của vợ và của gái.

Khoa cau có cự vợ:

— Mợ lời thôi lắm, đèn nhà ai nhà ấy rạng, có được không. Can chi lại cứ đi kháo chuyện nhà người ta ra.

Chuyên gắt lại:

— Thì việc gì đến cậu!

Rồi quay sang bảo Thiện:

— Tôi nói bác biết vậy thôi nhá. Đừng nói đi nói lại với bà Ba làm gì.



Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...
Mua buôn, mua lẻ,
Nên đến hiện đệ!

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI
Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.
Nhiều kiểu rất thanh nhã.
Giá hạ hơn các nơi.

O sa xin viết thư về lấy giá.

Câu chuyện lại nối. Chuyện thành thạo là rõ từng người trong cái gia đình bà huyện. Bà này đạo đức lắm, dạy khôn dạy khéo cho con biết đường mà đạo mỗ, mà khéo của vợ. Cái mặt bà ta phèn phẹt, cặp môi bà ta mông đĩnh, hai hàm răng khít lại nhau khi bà ta cười cũng như khi bà ta nói. Chuyện về bà huyện như theo kiểu mẫu mà nàng đã ngắm nghía nhiều lần. Kỳ thực nàng chưa hề gặp mặt bà ta, chỉ tả theo những lời đã được nghe, và thêm thắt vào cho bức tranh của mình có vẻ hoạt động.

Kể đến người con trai cả, Chuyện chỉ nói qua là một anh chàng đạo mỗ, vì về người này, nàng không biết chuyện mà cũng chẳng rõ đời sống ra sao. Nhưng đến người anh hai của Phan thì Chuyện tả bằng những lời rành mạch, tỉ mỉ và cố nhiên chua chát. Đó là một anh đào mỗ « có bằng cấp » hẳn hoi, vì chàng đỗ kỹ sư. Và Chuyện thêm luôn « kỹ sư mỗ » tuy người kia chỉ có cái bằng kỹ sư hóa học tại một trường tư ở bên Pháp. Đem mảnh bằng cao cấp ấy về nước, chàng ta đi hỏi vợ đầu mà không đắt, vì thế năm nay mới ngoài ba mươi tuổi, chàng ta đã hai lần bỏ vợ, toàn con nhà giàu và sang nữa. Hiện nay chàng đương ở với một cô tình nhân cũng giàu lắm, vợ một người bạn của chàng.

Không bao giờ Chuyện vui về bằng những lúc nàng thuật lại chuyện xấu của người khác, nhất của người mà nàng ghét sẵn. Mà nàng bông, hào, mắt nàng long lanh và đưa đi đưa lại rất mau. Tinh cũng vui sướng như em dâu, và tin rằng những lời vừa được nghe toàn là sự thực cả. Nàng không kịp để ý đến những chi tiết mà mỗi lần thuật lại, Chuyện lại thay đổi thêm bớt chút đỉnh, — (câu chuyện nàng kể có tới hàng chục lần rồi.) Nhưng Trinh nhận thấy những chỗ mới bịa đặt. Và chàng mỉm cười nghĩ thầm: « Lâu dần có ngày thím ấy sẽ kể thành một câu chuyện khác hẳn ».

Cách đó nửa tháng, bà Ba bỗng đến chơi. Có lẽ Tuiền đã mách bà những điều nói xấu của bọn Trinh nên bà tới cái chính. Bà đã cho Tuiền báo trước rằng bà sắp sang chơi nên hai anh em sửa soạn tiếp bà ở phòng khách nhà Trinh Tinh và Chuyện bần khoản hỏi nhau:

— Không biết cô ta sang làm gì thế?

Thấy hai người đàn bà nhắc đi nhắc lại mãi câu ấy, Trinh phát gắt:

— Thì sang làm gì rồi sẽ rõ, can chi phải lo sợ...

Chuyện quắc mắt cự lại:

— Ô hay! anh ăn nói hay nhỉ. Việc gì tới phải sợ ai?

Ngay lúc ấy có tiếng bà Ba và Cúc ở cổng. Chuyện bảo Tinh cứ ngồi im, không cần phải ra đón. Nàng tiếp:

— Làm bộ, lần nào đến cũng háng dặng.

Tinh nói trống không:

— Mà đi đâu cũng lời cô con gái đi theo. Chưa thấy lần nào cô ta đi một mình.

Khoa vẫn nbanh nhau và có tính hay nể, nhất đối với đàn bà, dù là người già hay người trẻ — cái tính ấy đã làm cho chàng nhiều lần cãi nhau với vợ. Thấy bà Ba đi vào sân, chàng bước xuống thêm chào lí nhí:

— Cô.

— Liếc qua mảnh mảnh vào trong nhà biết Tinh và Chuyện có ngồi ở đây, bà Ba liền đứng lại:

— Không dám, anh.

Cúc chấp tay vào ngực nghiêng đầu, cái lối chào mà nàng cho là rất Hà-nội:

— Lạy anh ạ.

— Không dám, cô.

Bà Ba dạn dã hỏi đề bọn Tinh sửa soạn ra chào:

— Lâu nay anh có được mạnh không?

— Cảm ơn cô.

— Anh Trinh có nhà không, anh?

— Có đấy... ạ.



Tiếng ả. Khoa như ngằn ngạt, miễn cưỡng thêm vào, câu lời nói của mình đỡ cứng cỏi, đỡ cộc cằn hỗn sược.

— Còn hai chị dâu? Các bà ấy lại tô tô mớ gì! Lâu lắm không được đánh tô tô mớ với hai chị, nhớ quá.

Đến đây, hai người đàn bà không thể gan hơn được nữa. Tinh nhìn Chuyện. Chuyện quả quyết đứng dậy ra hiên, Tinh cũng theo ra. Không hề Chuyện nói trước mình. Tinh vội vàng:

— Cô sang chơi!

Cho cách chào của Tinh là vô lễ, Tinh mà xưa kia còn sinh thì ông án, bà vẫn coi thường và khinh bỉ nữa, bà Ba hất cằm hỏi Chuyện:

— Kia chị Ba, sao bảo chị khó ở?

— Tôi cảm mất mấy hôm, nhưng đã khỏi.

Sự thực, Chuyện không ốm bao giờ. Chẳng qua bà Ba hỏi cho cô chuyện, và Chuyện đáp liêu cho xong chuyện.

Mọi người vào phòng khách. Trinh ở trên nhà thờ cũng vừa xuống. Bà Ba vào ngay chuyện:

— Tôi đến để nói cho các anh các chị biết rằng tôi định gả em

Cúc cho cậu cử Phan, con cụ huyện... hàng Bông. Người ta cũng là con nhà « trăm oanh »...

Vậy trước khi nhận lời người ta, tôi đến hỏi ý kiến các anh các chị.

Khoa mỉm cười nghĩ thầm: « Trăm oanh » là cái gì? Mà ngay nay làm quái gì còn có trăm với anh? »

Chuyện quay nhìn Tinh, như để phân trần: « Ân hồi rồi, mới

Rồi cho bọn kia biết rằng bà không làm việc gì ngang trái, bà thêm luôn:

— Anh huyện (chị huyện thì tôi đã hỏi ý kiến rồi). Anh huyện chị huyện bằng lòng lắm, yêu em Phan lắm. Hôm đến chào anh huyện, anh ép em uống rượu say mềm cả người!

Vừa nói bà vừa liếc quanh một vòng để ngẫm bảo:

« Tao chỉ cần anh huyện bằng lòng là được rồi. Còn chúng mày, tử tế thì tao bảo qua cho mà biết. Hạch sách gì! »

Một lần không khí lạnh lẽo như bao bọc lấy bốn người. Bà Ba lại thở lợ liễn:

— Các cháu đầu cả? Đi vắng lâu, nhớ các cháu quá. Già trẻ bao giờ cũng tương đắc.

Tinh đáp nhạt nhèo:

— Chúng nó đi học cả.

— Vậy em Cúc để hộp bánh lại cho các cháu nhé?

— Vâng.

Bà Ba đứng dậy:

— Thôi các anh các chị ở lại.

Trinh tưởng nên mời một câu:

— Cô xơi nước đã.

— Cảm ơn anh, tôi không khát.

Nhưng bà Ba cũng ngồi xuống nói, làm như đó là một câu chuyện mua vui:

— Buồn cười quá, các anh các chị ạ. Có người mách với tôi rằng cậu kỹ sư anh cậu cử là người thế nọ thế kia. Tôi còn lạ gì cậu ta nữa... Hiền như bụt. Cậu ta đã hai đời vợ là vì lay phai vợ không ra gì dấy thôi... Vợ lại, anh khác em khác chứ, phải không hai chị?

Tiền đưa mắt nhìn Chuyện. Chuyện bĩu môi quay đi: nàng biết rằng bà Ba ám muội mình.

Rồi bà ta đứng dậy, lần này để đi nấu cơm, bà như chợt nhớ ra, nói to hào Khoa:

— À, anh Ba, anh có bức thư người ta đưa nhầm đến đây tôi..

Cúc tiếp luôn:

— Vì phong bì người ta để: chez Madame veuve an sát...

— Vậy chúc anh sang, tôi đưa cho. Vợ lại, tôi còn nhờ anh xem hộ cái giấy giao kèo cho thuê nhà viết bằng chữ tây kia.

Dứt lời, bà dặt tay Cúc đi thẳng.

Tinh kho chịu nhia Khoa. Và cái câu mà nàng đã nhiều lần muốn nói nhưng vẫn chưa nói, lần này nàng quả quyết ném ra, sau mấy tiếng cười khò khan mà nàng cố làm ra tự nhiên:

— Nghe đầu lão sư Giáp vẫn khuyên cô ta nên để chú ăn thừa tự dấy mà! Ngay hôm nọ, chú thím hẳn còn nhớ...

Câu nói vừa buột miệng, Tinh hồi hận ngay, và nói chữa:

— Vô lý quá!... Khi nào chúng

minh lại chịu thế kia chứ!

(Còn nữa)

Khái-Hưng

hỏi ý kiến, vô lý quá? » Và nàng thốt ra lời mai mỉa:

— Thường đã ăn hỏi rồi.

Bà Ba không chút ngượng ngập:

— Đành thế, vì tôi chắc tôi đã ưng thì các anh các chị cũng ưng. Và lại, nếu bây giờ các anh các chị không bằng lòng, cũng chưa muộn quá kia mà.

Câu nói dãi bôi của bà Ba làm cho mọi người cùng bất giác mỉm cười.

— Đấy, em các anh các chị đấy. Qryền các anh các chị...

Hạt sạn

Đại thắng

V.B. số 650, trong bài « Cúp luân chuyển bóng tròn tỉnh Quảng Yên »
Hôm chủ nhật vừa đây, tại bãi U.S.Q.Y. đã có cuộc tranh đấu của hai hội Ông-bí với U.S. Hongay. Kết quả Ông-bí thắng Ông-bí 4-1. Ông-bí lại thắng Ông-bí thì vinh hạnh cho Hồng-gai thực.

Câu nói lạ

T. T. T. Bấy số 228, trong truyện « Gặp nhau lại xa nhau »:
 — « Thế nào, công việc ra thế nào, bao giờ chúng mình công nhiên lấy được nhau? » Đã sáu năm trôi, họ không gặp nhau nữa. Bấy giờ, vì một sự tình cờ, câu ấy lại đến ở dưới lưỡi chàng
 Sao lại ở « dưới » lưỡi? Sao lại không ở chân răng?

Trời móm

Cũng trong số ấy, bài « Nếu ta bảo »:
 Thi biết đâu em đã không thờ thần, vén rèm trông giăng lạnh rụng bên thềm?
 Nếu thế thì nên gọi là « Trời rụng giăng »

Phóng viên xã thân

T.B.T.V. số 6450, trong mục Ninh Bình, bài « Một tên nhà pha vừa được thả ra lại đi ăn trộm »:
 Vì khi bị giam trước va vẫn làm « cò vé » xe nước trong đình nên biết đường lối. Thế là ta đã tái phạm đến lần thứ tư về một tội ăn cắp.
 « Ta » đã tái phạm đến lần thứ tư về tội ăn cắp, thì « ta » lại ngồi tù chứ làm sao!
 Vì « ta » nhận tội hộ mà lại!

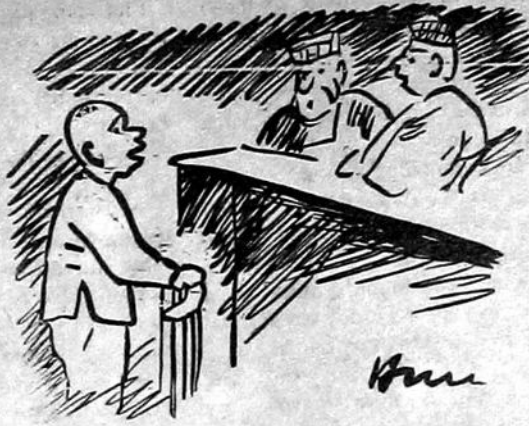
Thầy?

V.B. số 654, trong bài « Sự đi lại trên cầu Doumer »:
 Vì công việc thầy chữa cầu Doumer, kể từ ngày 17 Octobre 1938.
 Trên cầu chỉ được đi...
 « Thầy » chữa cầu. « Thầy » nào thế? Hay là thầy « Virgitti »?

Âm nhạc ghé gớm

T.T.T. Năm số 2, trong truyện « Ngoại tình »:

— Sao chú dám làm bạc giả?
 — Vì thiên-hạ than phiền bạc thật xài không đủ.



Tiếng âm nhạc não nuột say sưa khiến toàn thân Tuấn bỗng rung lên như điện giật.
 Hẳn nếu tiếng âm nhạc ấy não nuột chút nữa thì Tuấn đến chết cứng mất!

Nạn nhân chiến tranh?

Cũng trong truyện ấy:
 Ngoài phố yên tĩnh chốc chốc lại nổi lên mấy tiếng lanh lảnh:
 Tầm cốt!.. Tầm cốt leng!
 « Tầm cốt leng » là cái quái gì thế? Hay là tiếng nói của một chú khách Thượng-hải nào đó quá, đi « tìm xương » để gặm chằng?

Hồn rộng

Cũng số ấy, trong truyện « Người đây tớ »:
 Không khí buổi sáng mát rười rượi khiến nàng sung sướng khoan khoái, thấy tâm hồn nhẹ nhàng và lâng lâng như có mây bay.
 Hồn nàng lâng lâng như « có » mây bay! Hồn ấy hẳn là mệnh mỏng, sâu rộng!

Mấy nước Bỉ?

T.B.T.V. số 6451, một đầu đề trong mục « Việc Âu-châu »:
 Quan Tổng thống Lebrun đã khánh thành tượng vua Albert nước Bỉ 1er.
 Vậy ở đâu có nước Bỉ 2è?

Để chọn thế?

Cũng số ấy, trong mục « Bàn cờ thế giới »:
 Cũng như một vai kép có tài, biết chọn lúc bước ra sân khấu.
 Khốn nhưng « lúc ra sân khấu » của một vai kép... hay đào, lại ở quyền định sẵn của kịch sĩ kia!

Râu ông, cằm bà

Cũng số ấy, trong mục Hà-nội, bài « Nam vô a đi đ... quý cái! »
 Nhưng được cái nhà sư chạc mới ngoài hai mươi, mắt một mí, nước da trắng trẻo, coi thật hữu tình, nên nhà sư... ra vào cửa nào cũng có người hoan nghênh.
 Nhưng nhiều người thì nói bộ áo sư kia chỉ là để... đánh lừa con đen thôi. Mà cũng có lẽ.
 Ủy ban xe đạp T.C.V.B.K.
 Thế nào? Ủy ban xe đạp không tổ chức các cuộc đua lại đi làm phóng viên cho Trung-Tâm từ bao giờ thế?
HÀNG ĐÀI SẠN

VUI CƯỜI

Của Đình quang Chính

Học giả

THẦY — Thế nào là một nhà học giả?
 TRÒ — Học giả là một người giỏi về học, chứ không « học thật ».

Của Hoàng như Mai

Hai phải

Giờ luận lý. Học về du hí và thế thao.
 THẦY GIÁO GIẢNG — Các anh cần phải vận động nghịch ngợm, chơi đùa cho thân thể được khỏe mạnh.
 HỌC TRÒ — Thưa thầy, sao thầy lại còn treo câu châm ngôn « Cần hữu công, hỷ vô ích » để làm gì ạ?

Một lừa

Hai đứa con phò lý mới tranh nhau cái bánh. Thằng bé nhón cướp để thằng bé con khóc.
 PHÒ LÝ đánh con — Từ rày cấm không được tranh cái gì với em nhỏ.
 CON — Thế sao độ mới rồi thầy tranh nhau phò lý với người ta thì được.

Của Quan Sơn

Đít của

LÝ TOÉT — Bấy giờ thì buổi văn minh có khác, có « đít của » thì chú biết đọc ở đâu?
 X. X. — Chắc là họ lấy của bề bề về để đọc.
 L. T. — Hôm nào ta thử đi xem cho biết mùi!

Giời đánh còn tránh bữa ăn

Một tù nhân trước làm quan bậy giờ phải ở tù, vì kinh nễ nên bọn tù tôn lên làm đội trưởng, hôm ấy anh ta li để thúc giục bọn tù kia ra làm việc. Có một tên tù đương ăn cơm, « quan tù » liền quát: Có mau lên để ra làm không, rồi dơ roi lên loan vu.
 TÊN TÙ sua tay — Giời đánh còn tránh bữa ăn nữa là ông, hãy để tôi ăn xong đã nào.
 QUAN TÙ vẫn quát — Ra mau, ngày xưa nhà nước bắt tao giữa lúc tao « ăn » hỏi lộ thì đã sao?

Đặt câu

T. G. — Anh đặt một câu có chữ « con »

H. T. — Chạy tôi đã có mang
 T. G. — Không được, thế chứ con đâu?
 — Thầy để cho vài tháng nữa để con xem chị con đẻ con gái hay con gái đẽ.

Của V. S.

Văn tả cảnh

Đầu bài luận quốc văn kỳ thi bằng sơ học yếu lược: « Anh hãy tả trường học anh? Bài của một thí sinh nhà quê, học ở đình vì làng không làm trường học riêng »:
 Trường học làng tôi làm ở giữa làng; ở giữa trường có bốn cái cột thật to mỗi cái phải hai người ôm mới xuể. Trường có tám mái, ở ngoài làm ba gian, gian giữa ăn sâu vào trong tức là hậu cung. Bì vào, bên phải là chỗ để các kiệu bát cống, kiệu long đình; ở giữa có bàn thờ bầy biện thật nguy nga, oai vệ...

THẦY GIÁO, ngọt ngào — Làm sao mà em khóc? Đầu bài có gì là khó: em cứ nhớ ra xem những ngày phiên chợ ở làng em, em nghe thấy, trông thấy những gì thì cứ kể ra. Thí dụ: chỗ này hàng xén, chỗ kia hàng rau, hàng thóc, hàng gạo...
 THÍ SINH, vẫn sứt sứt — Nhưng thưa thầy... làng con... không có chợ.

Của Hoàng văn Đại

Giỏi đấy

MỢ — Cậu ọ, ở nhà em bán được hết cả rồi đúng ưng đấy! Cậu cứ bảo em đồ đi đi?
 CẬU — Giỏi đấy nhỉ, nhưng mợ bán cho ai lại có đứa mù thế?
 MỢ — Em bán cho thông nhỏ nhà ông tham Vinh đấy.
 CẬU giật mình, sừng sốt — Thật đấy à: chết rồi rồi (nôn ọe) tôi vừa mới ăn cỗ ở nhà ông ấy xong, thậm nào ông ấy lại cứ ép mình ăn trụng ọp lét: « Ngon, ngon lắm ông xơi thử xem ».

Muốn gãy

ĐỐC TỜ — Thưa bà liệu thuốc này đây rất công hiệu. Bà dùng xem sẽ biết lời tôi nói không sai. Thuốc này uống hai lần một ngày trước khi ăn cơm.
 BÀ BÉO — Bẩm quan, trước bữa nào ọ, một ngày tôi ăn những bữa bữa kia, vậy uống vào bữa thứ mấy, quan chỉ cho?

AN-THAI
 GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSE
 2, Ruelle Nguyễn-Trọng-Hiệp
 HANOI
 ??? 1938
XE KIỀU MỚI
 Gặp khi gió kếp mưa đơn,
 Dùng xe « AN-THAI » chạng
 cơn có gì.
 Có bán ở: Vải, Săm, Lốp
 và đồ phụ tùng xe tay.

5 et 7, Rue Negrel
 (Place Negrel)
HANOI
 Hiệu thuốc
 Tây Vương
 Hoa Cầm
 N a m
 T E L
 3 8 0
Pharmacie TIN
 THAM HOANG TIN
 Pharmacia de 1ère classe
 thuốc
 mới
 giá hạ
 Mở cửa cả
 buổi trưa

TÌEU THUYẾT

(Típ theo (1))

NHỮNG phong trào ở nước ta, bất cứ phong trào gì, đều có một tinh cách chung: nóng nảy, chỉ hờ hợt bề ngoài. Cái mà chúng ta thiếu nhất, là sự sâu sắc. Bởi ta không chịu phân tích, và suy xét kỹ, nên bất cứ một vấn đề gì, chúng ta cũng không biết rõ ràng, chu đáo, biết một cách thấu suốt. Mà tâm hồn người ta lại là một vật khó hiểu nhất. Những trang thơ tâm lý trong lòng người rất là phiến phức, kín đáo và uyển chuyển. Biết mình xưa nay vẫn là câu chằm ngòn của các nhà triết học nhưng không một ai dám tự phụ là thực hành được các ấy cả.

Trong văn chương ta, năm 1935 trở đi, có hai phong trào: phong trào bình dân, và phong trào xã hội. Nhưng ở đây cũng như ở trường hợp chính trị, những người hiểu biết và thành thực rất hiếm. Phần nhiều chỉ là a dua. Nhiều nhà văn xưa nay không hề chú ý đến tình cảnh sinh hoạt của dân quê, bằng một sáng tạo đầy tự thấy mình là nhà văn bình dân. Rồi họ đi viết những tác phẩm tả những nỗi đau khổ của các người nhà quê và thợ thuyền. Nhưng người đọc chịu nghĩ không bao giờ mắc lừa. Những cảnh mà nhà văn bày ra trước mắt ta không làm cho ta rung động; và những hành vi và tâm lý của các nhân vật trong truyện, bởi không nhận xét đúng, nên bảo cho ta biết rằng những nhân vật đó không thật. Sự khéo léo, cái nghệ thuật vững chãi, có khi làm cho chúng ta phục. Nhưng chỉ có lòng tin tưởng, sự thành thực sâu xa của tác giả mới khiến chúng ta cảm động được.

Văn chương bình dân chỉ này nữ khi nào có những nhà văn ở đám bình dân mà ra, hay có những nguồn rễ mật thiết và chặt chẽ với hạng người lao khổ đó; cách sinh hoạt của những người nhà quê annam, cũng như cách sinh hoạt của các hạng người khác trong xã hội, cần phải nhận xét đúng mới dẫn tả được. Tôi lấy làm lạ rằng trong các tiểu thuyết của ta, chưa có quyển nào nói về dân quê, nếu không phải là những bình bành sáo, những tâm lý nông nổi và bịa đặt. Chưa có nhà văn nào làm hoạt động những người dân quê thực, bày tỏ những hành vi và tâm trạng thật của bác nhều, bác xã annam, không như lấy trẻ qua cái lãng mạn mơ màng, hay cái khuôn sáo đẹp của văn chương.

Phong trào thứ hai là phong trào xã hội. Ở đây, cũng những điều thiếu thốn ta thấy như trong phong trào bình dân. Những tiểu thuyết có luận đề thì nhau xuất bản. Một chứng cứ này đủ tỏ sự nghèo tương

tương của các nhà văn ta: sau cuốn *Đoan Tuyệt*, có đến hai cuốn tiểu thuyết nữa, cũng dùng buổi xử ở tòa án để kết cục truyện. Không có gì không thực và « nhân tạo » bằng. Những lời kết tội nghiêm khắc của ông chủ công lý — đại diện cho lẽ lối phong tục cũ — mà tại sao? và những lời cãi hùng hồn của ông trạng sư, khiến chúng ta buồn cười. Cuốn *Le Coupable*, của François Coppée, là cuốn tiểu thuyết Pháp nổi tiếng mà trong đó chúng ta thấy cảnh tòa án, có phải là một tiểu thuyết tuyệt tác đâu, mà đua nhau bắt chước?

Trong phong trào xã hội, có vấn đề được các nhà văn ta chú ý đến, và theo nhau nói đến, là vấn đề thanh niên truy lạc. Nhưng với một dẫn đề như thế, tôi lấy làm lạ chưa có nhà văn nào dẫn tả được đúng những tâm trạng và các nỗi băn khoăn của thanh niên. (và các nhà văn đều là thanh niên) Bởi thanh niên chúng ta không thấy mình ở những tác phẩm đó; chúng ta chỉ thấy những ý nghĩ và tâm lý của tác giả — một tác giả không biết người, cũng không biết mình, quyết đoán một cách sai lầm, bởi thế chúng ta dừng đứng và thành ra lạnh đăm đăm với tất cả những công việc mà tác giả có thể làm.

Đến đây, lại thấy cái cần, đối với các nhà văn, phải biết suy xét tâm hồn mình. Qua tâm hồn ta, chúng ta có thể đoán biết được tâm hồn mọi người. Và chỉ khi nào chúng ta quan sát những trạng thái tâm lý của mình một cách sâu sắc, chúng ta mới quan sát được trạng thái tâm lý người ngoài.

Tôi còn nhớ, trong một số báo *Nouvelle Reoue Indochinoise*, bà Christiane Fournier có viết đại ý như thế này: các nhà văn Pháp, các nhà văn trong hoàn cầu, đã viết về tất cả những vấn đề mà một nhà văn có thể viết được. Vậy chúng ta — các văn sĩ annam — còn viết về cái gì nữa? Còn cần viết gì nữa? Bà C. Fournier trả lời: các anh còn tâm hồn các anh. Đó là sự phong

phú dồi dào của các anh, các anh không cần tìm đâu nữa.

Chúng ta không cần bắt chước ai. (mà công việc bắt chước không phải là công việc sáng tác) Chúng ta cứ việc dẫn tả cái tâm hồn annam của chúng ta, những tư tưởng, những ý n.bĩ mà chúng ta ấp ủ trong thâm tâm. Chúng ta chỉ có thể bằng các nhà văn ngoại quốc, khi chúng ta đi sâu vào tâm hồn của chúng ta mà thôi.

Tôi — người viết bài này — đã có dịp được đọc nhiều tác phẩm chưa xuất bản của các nhà văn. Tôi phải buồn rầu khi nhận thấy, trong vài chục văn phẩm đó, một sự nghèo nàn không ai ngờ. Các nhà văn đó hình như không biết viết cái gì, nên cứ vậy ấy nghề sĩ chỉ quanh quẩn trong vài cái đầu đề giống nhau. Vẫn biết cái đầu đề không phải là một cái quan hệ, trái lại nữa; nhưng tôi muốn nói rằng những tư tưởng và tâm lý của các nhà văn trên kia cũng sần gợn nhau trong một vài khuôn sáo sã. Họ đã đi nhầm đường. Họ mang trong người một cái của quý vô hạn, mà cứ đi tìm những đầu đề. Của quý ấy là tâm hồn của họ. Định đi đi theo những khuôn sáo sã, họ trở về trong lòng, suy nghĩ và phân tách những sự thay đổi của chính tâm hồn mình, thì hay biết bao nhiêu.

Do đấy, sự thành thực mới là cái then chốt của nhà nghệ sĩ. Muốn viết nên một tác phẩm bất hủ, một tác phẩm mà giá trị không theo thời, ta phải đi hết ruộng đồng của ta trong tác phẩm đó.

Thạch-Lam

(Xem tiếp trang 21)

Kỳ sau: QUAN NIỆM TRONG TIỂU THUYẾT.

Cải chính

Trong bài báo số trước: trên thuyết đời là tiểu thuyết.

Bên xét cho thân thể đời là đau xót cho thân thể

THƠ' CỔ

Yên ca hành

Rha phong tiêu-sắt, thiên khí lưỡng;
Thảo mộc duo lạc, lộ vi sương.
Quần gấm từ qui, nhạn nam lưỡng.
Nền quán thích đa tư doan trường
An đài khê u tư qui lugia cổ hương;
Hà vi gêm-lưu tại tha phượng.

Tiền-thiếp huỳnh huỳnh thủ không phường,

Ưu lai, tư quân bất cảm vương.

Hất giác lệ hạ chiêm g thường.

Viên cầm, minh huyền phát thanh thương

Đoãn ca, vi ngâm, bất năng trường.

Minh nguyệt hiệu hiệu chiếu ngũ tạng

Tinh-Hàn tẩy lư. gia vi vương.

Khiên - ngư, Chức-nữ dao tương vương.

Nhĩ độc hà cổ, hạn hạ lương ?

NGUYỄN VĂN-ĐỀ

THƠ DỊCH

Yên ca hành

(Bài hành, làm giọng hát nước Yên (1))

Hơi may, gió lạnh trời thu;

Cỏ cây lay rụng, sa-mù làm sương.

Èa về, nhan lượn nam phương;

Nhớ thương đứt ruột vì chàng chơi xa.

Sốt gan mong nhớ quê nhà,

Ở chi đất khách lạ-đá bờ, anh?

Phong không em gừ một mình,

Cơn lo chẳng dám chút tình quen nhau.

Nhớ anh cho dạ em sầu.

Cảnh hay xém áo lệ đầu ướt đầm.

Nàn g áo, em nắn cung cầm;

Câu ca vào khúc, tiếng ngâm bé lời.

Vầng trăng vắng vắng giữa trời,

Bóng trăng soi xuống giường tôi lúc này.

Sông Ngân đã đạt về tây;

Đêm còn tối mãi, chưa đây nữa sao?

Xa nhau Ngưu, Nữ nhìn nhau,

Tội chi, mây bở, ngàn cầu sông

k. a ?

TẢN-ĐÁ

(1) Yên là đất mấy tỉnh Phụng-thiên, Triết-lệ và phía Bắc; chưa đây nữa sao? — Ngưu-Vân-Đế, tên là Phi, là con gái của Tào-Thảo.

QUẦN ÁO TRẺ CON

VĨNH-LONG

BÁN BUÔN BẢN LẺ KHẮP ĐÔNG ĐƯƠNG

Các nhà buôn muốn được nhiều hoa hồng nên buôn áo Vinh Long

53 PHỐ ĐƯỜNG THÀNH (R. de la Citadelle) HANOI 53

NHIỀU KIỂU QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC ĐO CẮT THEO MẪU

TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

SPECIALITÉ DE VÊTEMENTS FOUR ENFANTS. VINH-LONG, 53 RUE DE LA CITADELLE (près du Ciné Olympia) HANOI




GÓI THUỐC LÁ

TRUYỆN TRINH THẨM của THẾ-LỮ

PHONG hiền ngay, lẳng lẳng mỉm cười, tự nghĩ: — Trên sân khấu « bi mặt » ai cũng muốn đóng những vai dị kỳ...

Người lạ mặt cần thận khép cửa lại, thông thả đến bên giường Phong nhìn người phóng viên lúc đó nằm thẳng dưới làn chăn mỏng trắng. Hân thấy Phong có vẻ hoá toàn một người bị thương nặng: trên đầu buộc khăn, hai má khâu vết hai mép gối; cái bộ mặt biến gần hết và đổi khác hẳn; phải là người biết trước hoặc tình ý làm mới nhận được ra là anh Hân gạt đầu, rồi ghé xuống gần tai Phong, hạ thấp giọng xuống nói:

— Ông đợi tôi có nóng ruột không?

Phong hơi lắc đầu. Hân lại hỏi: — Đèn bật hay cứ để tối? Có lẽ để tối hơn?

Phong lắc đầu. Người kia ra ý tiếu:

— Phải, cứ bật lên có lẽ tự nhiên hơn. Tôi bật đèn nhé?

Bấy giờ Phong mới nói:

— Bật đèn, nhưng để lát nữa đã. Bấy giờ ông nghe tôi. Lúc vào đây, ông có chắc là nó chưa đến không?

Người đeo mặt nạ đáp tiếng nói theo thảo sau lần vãi che trước miệng:

— Chắc. Tôi đã xem xét rất cẩn thận...

— Người sinh viên gác dẫn ông vào phải không?

— Vâng. Ông ấy lại cho tôi biết đến những người ra vào nhà thương từ sáu rưỡi đến bây giờ.

— Những người được phép vào?

— Vâng.

— Máy người.

— Ba người mà không có ai đáng chú ý vì toàn là những người vẫn ra vào đây.

— Việc canh gác nhà thương chú ý vào đây?

— Vâng.

— Được. Ông vào đây, ngoài người sinh viên, có ai trông thấy nữa không?

Người lạ mặt hơi ngập ngừng.

— Chỉ có một cô nữ khán bộ, nhưng cô ấy không để ý đến tôi...

— Ông gặp cô ta ở lối vào đây phải không?

— Vâng... sao kia?

— Cô ấy để ý lắm kia đấy, nhưng không hề gì, vì đó là cô Mai Hương. Ông không thấy gì khác nữa chứ...

— Nghĩa là không có gì khác có thể để cho nó nghi ngại chứ?

— Không.

— Máy giờ rồi?

Người lạ mặt xem đồng hồ tay: — Bấy giờ kém mười lăm.

— Ông có khi giới gì không?

— Tôi không cần khi giới: chân tay không cũng đủ.

Tóm tắt những kỳ trước

DƯỜNG bị ám sát; một chiếc danh thiếp có những chữ bí mật: X.A.E.K.I.G. để lại trên bàn học, Lê Phong, phóng viên trinh thám báo Thời Thế, đưa Blah xem bức thư của Đường viết cho chàng hôn trước, trong thư tỏ ý nghi một tên Thổ là Nông an Tăng có thù với mình, và cái thiếp của Tân, một sau cũng có những chữ bí mật trên. Phong định đưa lên Thổ lại đối chứng ở nhà Đường (phố Richaud), nhưng hẳn đành tháo trốn thoát. Mai Trung, thanh tra một thám và nhà trinh thám có tài là Kỳ Phương đang điều tra thì nhận ra chiếc danh thiếp trước mặt Đường đã biến mất. Theo đuổi theo một người đứng rình trước cửa vào ngõ Hội Vũ thì bị giết, bên mình có chiếc danh thiếp đã mất ở nhà Đường.

Mai Hương, nữ phóng viên trinh thám báo Thời Thế, xin điều tra giúp Lê Phong. Phong đưa Bình tương thuật vụ án mạng, nói Tạ chưa chết, và bài nhà phóng viên T.T. sẽ tìm ra vụ này trước sở Liêm phòng. Mai Hương đến mời Mai Trung và Kỳ Phương cùng 7 rưỡi chiều đến nhà thương Phủ Doãn chứng kiến một vụ ám sát nữa. Nông an Tăng đến tòa báo Thời Thế hỏi Lê Phong, bị Bình đuổi bắt nhưng chạy thoát. Phong giữ làm người ốm, nằm ở nhà thương Phủ Doãn, một người chửi mắng lên vào buồng.



— Được. Bây giờ ta chỉ có việc đợi. Nửa giờ nữa hay một hai giờ nữa không chừng. Thế nào nó cũng đến, đến để giết Dương võ Thạc mà tôi thay mặt nằm ở đây...

Phong cười nhạt:

— Tôi sẽ dành cho hung thủ nhiều sự ngạc nhiên... cho hung thủ cũng nh r cho nhiều người... thì dụ ông Mai Trung, ông Kỳ Phương và người thân của tôi là ông Văn-Bình. Thực là một món quà đợt ngọt mà họ không ngờ tới...

Phong chợt hỏi:

— Các khẩu hiệu ông biết cả rồi chứ?

— Bức thư của ông rành mạch lắm. Ông còn điều gì dặn thêm nữa không?

— Không. Nhưng tôi tưởng nên nhắc lại cho ông nhớ lần nữa, và lại có một vài chỗ quan trọng phải sửa đổi. Vậy ông nghe đây: Từ giờ đến đêm, chuông nhà thương không bao giờ đánh. Hễ có tiếng chuông đánh thì phải hiểu là có sự khác thường. Sự khác thường ấy nghĩa là: hung thủ đã qua cổng. Từ lúc hung thủ qua cổng sẽ còn nhiều cách báo hiệu khác mà ta

phải nhớ kỹ lấy thứ tự: một đàn bầu « Guitare d'amour » thổi vào miệng tức là hung thủ đang tới đầu khu Pasteur B. Khi hung thủ qua những căn buồng cạnh đây thì bài « Guitare d'amour » sẽ hát thành tiếng. Lúc có tiếng văng vẳng của một vài người ốm trên gác thì hung thủ đã bước tới cửa buồng này. Hung thủ bước vào sẽ ra ngay vì nó chỉ cần ở có nửa phút cũng đủ làm xong công việc của nó. Khi ấy tiếng còi của tôi thổi đặt lên ta lướt thì mọi người phải xông vào. Nhưng nếu còi chưa thổi thì chưa ai được động cựa. Phần ông thì ông chỉ phải theo có những dấu báo hiệu trên đề cầm chừng. Hiếu còi chỉ người khác cần nhớ. Còi thổi mà chưa ai kịp xông đến, ông cũng không ngại, ông cứ làm theo lời tôi dặn trong thư... Ông hiểu chưa?

— Hiểu rồi.

— Nhất là không được đánh chết hung thủ. Dù nó chực đâm chết ông để thoát thân cũng vậy... Ông có thể thắng được nó không?

— Cái đó ông không lo! Tôi không sợ ai hết...

— Được lắm. Ông đưa cái bấm điện đây cho tôi để lát nữa tôi bật đèn. Bấy giờ ông hãy bắc ghế lấy mảnh giấy ở đầu giường tôi cho ngọn đèn điện đi để tôi khỏi chói mắt... và để hung thủ không nhận ngay được tôi...

Lúc ấy trong buồng Phong nằm đã tối. Một chút ánh sáng ở những đèn điện bên ngoài chỉ lờ mờ qua qua cái cửa sổ bên giường nằm. Người đeo mặt nạ chỉ là một cái bóng đen mờ mờ đang cử động theo lời Phong bảo.

Hân bắc ghế, vịn tay vừa tới ngọn đèn điện giữa phòng, loay hoay để đặt tờ giấy lên cuống giấy treo đèn, lựa cho tờ giấy có thể che khuất mặt Phong khi đèn bật cháy.

Phong lại bảo:

— Ông cất ghế vào chỗ cũ rồi vặn khuy đèn ở trên tường kia...

Người lạ mặt theo lời. Nhưng trong phòng vẫn om tối. Hân lại gần hỏi Phong:

— Kia, sao đèn không cháy?

Phong cất giọng:

— Vì tôi bấm tắt từ trước rồi. Đèn sáng mà ông ở đây thì người ta có thể trông thấy được. Đó là cách phòng xa. Vậy trước khi tắt bấm đèn sáng, ông phải ấn đi đi.

Lúc Phong bật đèn thì trong phòng lại vắng như trước. Anh đưa mắt nhìn qua từ phía rồi thò một tiếng dài. Sự chờ đợi bất đầu, sự chờ đợi lặng lẽ và nặng nề, trong đó sự tĩnh mịch như lớn lao thêm, và lòng người sôi sào những ý nghĩ nghiêm trọng.

CHEMISSETTE CÉCÉ
PULL'OVER
MAILLOT

Les tricots CÉCÉ se classent toujours premiers
EXIGEZ LA VRAIE MARQUE CÉCÉ

Cu Chung

100, RUE COTON, HANOI — Tél. 523

Thằng nào động của thành phố
 này tôi đây như từ một nơi xa
 khất. Nhà thương hinh như là một
 cõi biệt tịch mà người đời không
 như đến. Thời giờ càng về muộn
 càng làm cho vẻ quanh vắng rõ rệt
 hơn lên.

Đồng đình và dễ dàng, đồng hồ
 nhà thờ điểm hồi chuông bảy giờ,
 và Phong ngạc nhiên vì thấy đêm
 đến quá chậm.

Bảy giờ mười lăm.
 Rồi bảy rưỡi.

Chuông đồng hồ xa điểm tiếng
 sau cũng một cách đạo mạo khác
 thường.

- Bảy giờ rưỡi rồi!
 Đó là câu giản dị mà Phong nghĩ
 thâu.

Mai Hương, trong bộ áo nữ khán
 hộ ở phòng bên, cũng nghĩ thâu:
 - Bảy giờ rưỡi rồi.

Kỳ Phương và Mai Trung ở phòng
 số 3 thì đưa mắt ra ý bảo nhau:
 - Bảy giờ rưỡi rồi đấy.

Viên thanh tra mặt thám, vốn là
 người không dễ bụng được lâu một
 ý nghĩ, toan nói, nhưng Phương
 đưa tay bảo im. Một lát ông ta mới
 gạt gù, lăm bằm mấy tiếng nhỏ.

Mai Trung thừa dịp hỏi:
 - Ông có chắc hung thủ bị Lê
 Phong lừa vào trông không?

Phương trầm ngâm rồi lại gạt
 đầu:
 - Tôi đã hơi tin rằng Lê Phong
 có lý.

- Có lý thế nào? Tên Thổ đề
 cho người ta bắt để thế sao?

Phương vẫn một vẻ trầm ngâm:
 - Có nhiều khi sự vô lý cũng
 thành được sự thực...

- Tôi không hiểu...

Phương mỉm cười, nhìn Mai
 Trung một cách ý tứ đề Trung hiểu
 câu mà Phương không nói:

- Ông thanh tra mặt thám khéo
 nhún mình!

Mai Trung bắt đầu đi phải làm
 ra vẻ người thông minh và khiếm
 tốn. Cái ý tưởng tên Thổ bị Lê
 Phong tìm được trước sở liêm
 phóng làm ông ta khó chịu, nhưng
 ông lại tự yên ủi bằng một ý tưởng
 khác: bắt được tên Thổ, Lê Phong
 vừa tỏ ra người khôn khéo lại vừa
 thú nhận sự vụng tinh của anh. Vì
 Lê Phong đã công bố ngay từ đêm
 hôm qua rằng tên Thổ không phải
 là thủ phạm... Vậy sự thành công
 của anh về công việc lại chính là
 sự thất bại về lý thuyết: bắt được
 tên Thổ, Lê Phong chỉ bênh vực

những lý thuyết mà anh phản đối,
 những lý thuyết mà Phương và
 ông ta vẫn theo...

Trung đoán rằng Kỳ Phương
 cũng nghĩ như mình, nên bằng lòng

tại cái danh thiếp để làm gì?...
 Phương vẫn ngắm tâm, mắt lơ
 đãng liếc nhìn về một góc phòng,
 đôi mày cau xuống làm cho quầng
 mắt tối đen, hai ngón tay vịn về



không bàn bạc gì thêm nữa.
 Ông ta mím miệng lại, vẻ mặt
 nghiêm nghị, nhưng đôi mắt tươi
 cười. Bỗng ông ta cau mày hỏi
 Phương:

- Còn một điều này nữa, ông
 nghĩ sao?

Kỳ Phương đưa cao lòng mày lên
 đề nghị.

- Còn một điều này nữa: tại sao
 Lê phong lại biết rằng hung thủ vào
 đây hôm nay?

- Vì Lê Phong đã báo rằng Thạc
 chưa chết. Các báo khác cũng đăng
 theo tin ấy, cả mọi người trong nhà
 thương này cũng tưởng thế trừ
 những người trực tiếp coi xác Thạc
 như ông y sĩ, một hai người khán
 hộ và sinh viên. Những người này,
 Lê Phong đã xin họ giữ kín sự thực
 cho đến khi hung thủ bị bắt.

- Nhưng sao Lê Phong biết là hung
 thủ cần phải giết Thạc? Thạc bị
 đâm tới tưng chỉ vì tên Thổ muốn
 tháo thân... Thoát thân rồi tên Thổ
 cần gì phải phạm tội ác lần nữa?

Bảo rằng để Thạc không tiết lộ tên
 hung thủ tại vô lý, vì tên Thổ chẳng
 để cái danh thiếp của nó ở cạnh
 Thạc đấy sao?

Kỳ Phương không trả lời, chăm
 chú lắng tai nghe động tĩnh.

- Mà còn cái danh thiếp... với
 những chữ lạ lùng mà Lê Phong
 khoe đã hiểu nghĩa?... Tên Thổ để

điều thuốc là mà ông ta chưa chăm
 hút. Phương chợt hỏi:

- Trước khi Thạc bị giết, trước
 khi đó lâu lắm, nghĩa là ngay từ lúc
 ông và tôi còn tra xét trong nhà
 44 bis phố Richaud, ông có thấy Lê
 Phong hỏi Thạc một câu lạ lùng
 không?

Mai Trung còn đương cố nhớ lại
 thì Phương đã nói, tiếng hạ thấp
 xuống, và mặt nghiêm trọng hơn:

- Một câu khác thường, vì người
 ta không hỏi nhau trong những
 trường hợp thăm đạm... Phải, một
 câu vô nghĩa lý mà bây giờ tôi mới
 nghĩ đến, nhưng lúc ấy tôi chỉ thấy
 chướng tai.

Phương nhìn xác Đường,
 rồi lại gần bắt tay mọi người, cười
 nói như giữa một tiệc vui và hỏi
 Thạc: « Anh trả tôi gói thuốc lá
 chứ? » Thạc cũng thấy cử chỉ của
 Phong khó chịu, chưa kịp đáp thì
 Phong nói luôn: « Gói thuốc lá anh
 mượn tôi từ lúc còn trong nhà
 chiếu bóng ấy mà! » Thạc trả gói
 thuốc lá thì Phong nhoeen cười và
 nhìn tôi một cách ngạo nghễ rất
 khó hiểu. Bây giờ tôi mới nghĩ ra,
 Phong quả là một tay phi thường
 nếu không là một anh chàng gặp
 những cái may mắn có. Gói thuốc lá
 kia hẳn có một liên lạc tới quan trọng
 trong mấy vụ án sát này. Cái liên
 lạc ấy Lê Phong tìm ngay được,
 hay nhờ một sự tình cờ nào mà

trông ngay thấy trong túi chúng ta,
 ít may mắn hơn, còn đương ở trong
 vòng điều tra. Dù chưa đoán được
 rõ ràng nhưng tôi cũng dám chắc
 một điều này, xin ông nhớ cho:
 gói thuốc lá kia hẳn là một... một
 thứ... một « sự bí mật » mà Lê
 Phong nắm giữ được. Phải, tôi vừa
 mới chợt nghĩ đến từ lúc này, và
 xin nhắc lại rằng: Sự vô lý nhiều
 khi cũng có thể tin là sự thực được.

Mai Trung biểu lộ hết sức say
 nghĩ trong các đàn trán để hiểu lời
 Kỳ Phương, ông gật đầu, nhưng
 đôi mắt ông chớp luôn trước những
 điều quá rắc rối. Ông hỏi như
 người đã nhận ra các nhẽ tối tăm:
 - Vì gói thuốc lá mà Lê Phong
 chắc tìm thấy tên giết Đường trước
 chúng ta.

Phương gật đầu:
 - Và khi Thạc bị giết, Lê Phong
 nghĩ được hung thủ đêm hôm nay.

Lê Phong biết vụ án mạng thứ hai
 duyên do ở vụ án mạng thứ nhất
 và là nguyên nhân vụ mưu sát sắp
 tới đây... Phải rồi... Ta nên nhận
 rằng Lê Phong tính việc này cũng
 khá... Chỉ còn một điều tôi vẫn
 ngờ là tại sao Phong vẫn chưa chịu
 ràng tên Thổ Nông An Tăng là
 hung thủ?

Trung cười:
 - Cái làm to lớn của Phong là ở
 đây. Nếu hung thủ đến cho hẳn bắt
 được thì Lê Phong sẽ thất bại ngay
 trong lúc thành công...

Kỳ Phương bỗng đưa tay để ngăn
 tiếng cười hơi âm ý của viên mặt
 thám. Hai người lặng im để nghe
 ngóng thì vừa lúc chuông đồng hồ
 xa điểm ba khác: bảy giờ bốn mươi
 năm.

Mai Trung cần lấy môi, mặt biến
 hẳn sắc, và, lần thứ nhất, chịu ảnh
 hưởng của người bạn mà ông ta tin
 phục, Trung thấy giầy phật đó
 nghiêm trọng và tin rằng Lê Phong
 có tài.

Hai phút chưa qua, bỗng Trung
 đứng vung lên, đi lại phía cửa. Một
 tiếng chuông nhà thương vừa động
 và liền đó một hồi sáo miệng thổi
 mấy câu đầu bài « Guitare d'amour ».

Bên ngoài, dưới ánh mấy ngọn
 đèn quạnh hiu ở lối đi, một người
 đàn ông đang vừa chậm chạp bước
 về khu Posteur B. Vừa nhìn đó đây,
 dáng điệu hồ ngờ như người tìm
 tôi và ăn mặc như một tên đầy tớ.
 Tay bả mang một cái đèn côn,
 một gói to bọc nhạt trắng và một
 chiếc va li nhỏ. Hẳn có vẻ một
 tên người nhà đem mấy thức cần

Kính mời lại ngay M^{me} Mai Phương dite Bảo - Cẩm chỉ dùm trang điểm,

MUỖN TRANG ĐIỂM ĐẸP NGÂY HỒN

Tóc dài, nhuộm tóc đen, hung và bạch kim, tóc rặng, rặng lông, gấu, lông mi dài cong, chững cá (khôỉ bản, không còn vết thắm, không phát lại) nốt sần nơi mặt, đều giá 1p.00, 2p.00, 3p.00 một hộp - Tóc mọc, giám má, sọc, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, nữ vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p.00, 3p.00 một hộp - Nốt ruồi, hột com, răng trắng, nẻ da, hôi nách 0p.50, 1p.00, một hộp. Trị da dãn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p.00, 2p.00 một hộp - Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p.00, 3p.00 một hộp. - Dao, kéo, Massosein 20p.00 mặt nạ cao xu. Máy uốn lông mý 0p.90. Máy gạt bút chì - Rất đủ đồ sửa sắc.

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than - Hanoi

M^{lles} Etienne Hà và Jeanne Lê chuyên nghiệp khoa trang điểm

dùng vào chơ chữ « nhà thương ».
Đài « Guitare d'amour » thổi sai
cung bậc nưong người thổi, đứng
khỏi đầu đó, vẫn thích cho người
ta nghe. Rồi cao hứng, người ấy
lại cất tiếng hát. Giọng hát cũng
không đúng nhưng tiếng hát cứ to
mãi lên cho đến lúc tên đây lờ
« cuối khu Pasteur B bước tới
những căn phòng riêng có số. Hân
đứng lại trước phòng số 1, đọc
những chữ dán trên cánh cửa ngõ
ngạc nhiên trở lại vì có tiếng rên
của mấy người ốm ở gần quanh ..

Không thấy qua một ai, và tiếng
rên mà hân tưởng đưa lại từ phía
sau lưng lúc đó nhận kỹ ra mới
hiết từ trên gác đưa xuống, hân
vung về đưa tay vịn nắm cửa rồi
bước vào. Trong phòng người ốm
nằm thẳng dưới lớp chăn, cả khuôn
mặt chìm sâu và khuất dưới những
khăn bông và mếp gối. Hân chỉ
trông thấy đôi mắt của người ốm
lúc đó nhắm lại. Hân nghe ngóng
một lát, thấy không có chi đáng lo
ngại, liền bỏ hân về ngõ nghếch,
đặt nhanh những đồ đạc xuống
đất, rồi nhanh nhẹn một cách lạ,
hân rút một con dao nằm gọn
trong tay.

Lê Phong, trong trang phục người
bị thương, vẫn nằm im, đôi mắt
nhắm, hơi thở đều, và hình như
không để ý đến hân. Hân bình tĩnh
nhưng quả quyết, không vội vã,
không sợ hãi, đến bên giường,
chọn trước một chỗ nguy hiểm
nhất trên ngực Lê Phong, rồi đâm
con dao xuống rất mạnh.

Ngay lúc ấy, một cái chớp lóe lên
trong phòng cùng với một tiếng
động khê ở giường Phong. Hân
kinh ngạc nhìn lên thì thấy hai
người đã đứng đợi hân ở sau khung
cửa sổ. Một người chia về phía hân
một cái máy ảnh nhỏ, còn người
kia sắp sửa chèo vào. Nhảy lùi lại
một bước, hân toan mở cửa phòng,
nhưng cửa phòng đã bị ai khóa
chặt. Lê Phong, tuy bị con dao cắm
giữa ngực, cũng vờ ngồi dậy. Trúng
kẻ, hân đánh liều xông đến, định
cố chết vượt qua cửa sổ tháo thân.
Nhưng một quả dấm dư dội của Lê
Phong đập hân về phía sau, hân
ngã ngửa lên chiếc giường bỏ
không và tức khắc bị một người,
ở dưới gầm giường chui lên, chẹn
lấy cổ hân.

Đó là người đeo mặt nạ.

Phong lại gần cúi xuống kéo hân

dây, vờ rút con dao ra sửa cười.
— Tên nó khi giết người, anh nên
xem xét người đó có phải là Lê
Phong không nữa ..

Tên thủ phạm kêu lên một tiếng
sợ hãi :

— Lê Phong !

Phong ngã đầu :

— Phải Lê Phong đây, Lê Phong
vẫn đợi nhát dao đây ! Nhát dao
rất nguy hiểm cho mọi người
thường, nhưng Lê Phong thì không
thể chết được. Vậy lại xin biệt anh
một lời khuyên nữa : trước khi
đâm Lê Phong, anh nên xem trên
ngực hân có cái gì thì bỏ đi đã rồi
hãy đâm

Phong lấy ra một đệp giấy hân
đẩy ngót một gang, anh độn trong
áo sơ mi :

— Nếu không có cái này thì làng
báo Anam hẳn đã bớt một phóng
viên, trong tương tâm anh có thêm
một án mạng nữa. Kể ra thì tôi
không phải dùng đến cái mưu nguy
hiểm ấy mới bắt được anh. Nhưng
tôi muốn báo *Thời Thế* ngày mai
có một bức ảnh khác thường để
kèm vào bài tường thuật. Máy khi
một nhà báo được một thứ tài liệu
hiếm có ấy : một bức ảnh chụp
giữa lúc hung thủ đương phạm tội
ác ! thực anh là một người đáng
cho tôi cảm ơn.

Phong ngảnh báo người đeo mặt
nạ trời hân lại, lấy cái khăn bông
buộc chặt lấy mặt hân, chỉ để lộ
có hai con mắt, rồi rút cái còi trong
túi ra thổi ba tiếng dài.

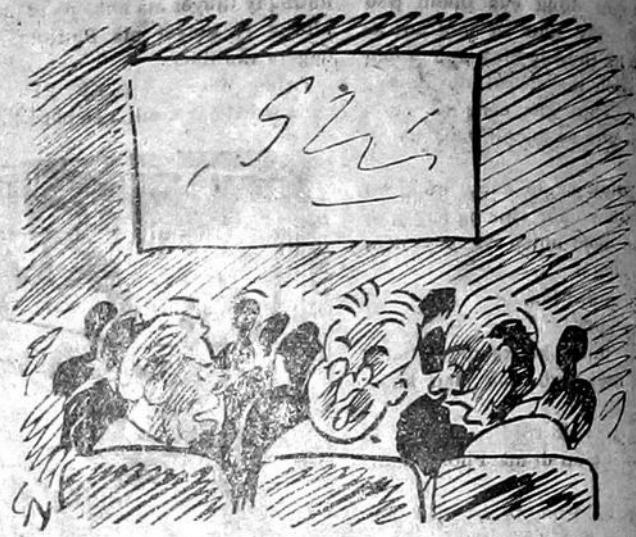
— Anh chịu khó một chút, buộc
thế thì hơi khó thở thực, nhưng anh
không phải khó chịu lâu.

Nói vừa dứt lời thì cửa phòng bật
mở, sáu bảy người cùng đồn vào.
Phong tươi cười đưa mắt nhìn khắp
một lượt.

— Không thiếu một ai đây nhỉ,
nhà liêm phóng, nhà báo, nhà y-sĩ,
nhà sự chủ và cả nhà nghệ sĩ hát
bài « Guitare d'amour » bằng cái
giọng khàn khàn.. Đến chứng kiến
tấn kịch này, thực là một công
chúng hoàn toàn, đủ mọi hạng
người trong xã hội.

— Bỗng dưng ra về đạo mạo, lấy giọng
một người đàn bà diễn thuyết,
Phong nói luôn :

— Thưa các ngài, trước hết xin
giới thiệu với các ngài một người
rất đáng chú ý trong mấy vụ án
mạng vừa xảy ra đêm qua : một
người sở liêm phóng đã giúp tôi tìm



— Ông nói chuyện làm tôi chả nghe thấy gì cả.
— Chuyện riêng của chúng tôi sao ông lại muốn nghe ?

ra, một kẻ mang rất nhiều sự dị kỳ
mà hai ông Kỳ Phương và Mai Trung
đây rất muốn gặp ; một người bí
mật người ta thấy tên họ ở bên
cạnh người bị giết thứ nhất cũng
như người bị giết thứ hai ; một
người xuất quỷ nhập thần mà tôi
hứa sẽ nộp trong tay hai ông ban
của tôi ở sở liêm phóng. Người ấy,
thưa các ngài, hiện đang ở trước
mặt các ngài

Mai Trung mở hết sức mắt nhìn
người bị trói ở cột giường, cau mày
hỏi Phong :

— Xin ông nói vắn tắt cho. Ông
An Tăng ở trong phòng này phải
không ?

— Vâng, Ông An Tăng đang đợi
lệnh ông thanh tra mặt thám đấy ạ.
Trung chỉ người bị trói :

— Mà hân ăn mặc giả làm tên đây
tờ này ?..

Phong lắc đầu, mỉm cười. Cả Kỳ
Phương cũng ngạc nhiên. Hai người
cùng hỏi :

— Thế nào ? Ông bảo sao ?

Phong đứng đính thưa :

— Tôi không bảo sao hết. Tôi chỉ
xin giới thiệu với các ngài một
người đặc lực cộng tác với tôi trong
việc bắt hung thủ. Người ấy cũng
như tôi, có một tật xấu đáng khoan
thứ, là ưa làm cho người khác ngạc
nhiên. Ông Ông An Tăng.

Người đeo mặt nạ liền bỏ cái mũ
chùm đi và cúi đầu mỉm cười.

— Thế nào ? Tên Thổ này không

phải là hung thủ sao ?

Phong nhả nhặn trả lời :

— Thưa ông Mai Trung, ông Ông
An Tăng chưa hề phạm một tội ác
nào hết. Hung thủ là người chính
tay ông Ông An Tăng trói lại để
chờ sự phán đoán của ông Mai
Trung.

— Thế ra hung thủ là thằng này ?

— Vâng.

— Hung thủ giết Đường ở 44 bis
Richaud và giết Thạch ở ngõ Hôi-vũ ?

— Vâng, hung thủ trong cả hai
vụ án mạng, và gần là hung thủ
vụ án mạng thứ ba.

— Ông biết trước nó sẽ vào nhà
thương đêm nay ?

— Vậy tên nó là gì ?

Phong mỉm cười, thong thả lấy
gói thuốc lá ra, thong thả đánh
diêm châm, thở một hơi khói lên
trần nhà, rồi, thản nhiên như ta nói
một lời bình thường, anh trả lời
viên thanh tra mặt thám :

— Thưa ông Mai Trung, hung thủ
hai vụ án mạng, người bị trói trước
mặt các ngài đây, tên là Đinh võ
Thạc.

(Còn nữa)

Thế-Lữ

Cải chính

« Gói thuốc lá » kỳ trước, trang 19,
cột thứ ba, giống thứ 27, câu : « Mấy
chữ Đường và Thạch rõ rệt như ... »
Xin đọc là : « mấy chữ Đinh võ Thạc
rõ rệt như ... »

Chỉ mất 3 xu
mua khoa học huyền bí là có thể biết
cách thức và công hiệu ghê gớm của
BÙA YÊU CHÀI MU'Ò'NG
HỎI MUA TẠI CÁC HIỆU SÁCH LỚN
ở Hà Nội không mua được xin gửi về cho
nhà in MAILINH - Hanoi
sẽ có sách gửi đến tận nhà.



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế
tạo lâu năm, xuất sản nhiều các
thứ **TRICOTS** và
Chemisettes
XIN NHỚ : Manufacture
Cu giaoanh
68, 70, Rue des Eventails - Hanoi
Tél. 525 - Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.



CỔ HÀNG XÉN

(Tiếp theo trang 8)

ngón tay xinh xắn của Tâm : những cuốn chỉ mướt, những cái cúc sứ cũ, những gương lược sáng loáng. Cái gì cũng sạch sẽ, ngăn nắp, nhỏ nhắn như công việc, như ý nghĩ của cô hàng xén.

Không khí giá và trong buổi sớm hôm hồng đã về và máu chạy mạnh. Tâm thấy vui vẻ, nhanh nhẹn trong người. Chị Liên với thừng nhỏ gánh vải cũng đã đến rồi. Hai chị em cười nói chuyện trò như đôi chim sẻ :

— Hôm qua mấy bán được bao nhiêu? Tao ngồi mãi chỉ bán được cho bà lý có một tấm lụa.

Tâm đáp :

— Thế còn gì nữa. Bằng cả ngày lái của tao kiếm.

Trong chợ mỗi lúc một ồn ào. Người đến họp đã đông. Cái đồng đúc và ồn ào ấy làm cho Tâm như lịm đi. Tiếng người nói, tiếng cười đùa, chữ rủa trần đầy cả mấy gian hàng. Sự hoạt động rục rịch và nhiều màu. Các hàng quả bánh, các thức hàng rẽ tiền và vụn vặt ở thôn quê, những hoa quả chua chát hái xanh trong vườn nhà — và bên kia đường, mùi thơm nức cháo nóng của chị Tư bay ra ngào ngạt.

Tâm không nghĩ ngợi, lo lắng gì nữa. Sự buồn bán, mặc cả, bao bọc lấy nàng như một hơi gió nóng.

Tất cả hàng tồng trong buổi phiên này. Từ những người đàn bà nghèo, ăn mặc rách rưới, cho đến các bà lông, bà lý, váy sồi, thắt lưng dũi và áo bông mềm, túi nặng những tiền. Một, hai có trên lĩnh, chừng con gái ông thừa hay ông chủ ty ở huyện, vui đùa đi trong chợ, răng trắng nở môi đỏ. Tâm thấy họ hình như vô tâm và sung sướng lắm thì phải : các cô bà vãi nhau mua hết thức này thức nọ không tiếc tiền, ngày thơ như con trẻ. Tâm và Liên nhìn nhau mỉm cười.

Gần trưa, cậu giáo ra. Vẫn con người mảnh giẻ và nho nhã trong cái áo long cũ. Bốn mắt nhìn nhau e lệ : Tâm má đỏ bừng, e thẹn, cúi xuống ngân hàng, tay không biết làm gì. Cậu giáo cũng ngượng ngịu, nửa muốn ngồi xuống bên hàng, nửa không dám. Chỉ có Liên là tỉnh nghịch, sống sướng lại hay nói đùa :

— Kla ông giáo, mời ông mua hàng của em nó đi.

Rồi cô ngả đầu ra sau cười ngật nghẹo, trong lúc Tâm đưa mắt trách và ông giáo sẽ mỉm cười.

(Ký sau đăng hết)

THẠCH-LAM

Tiểu thuyết

(Tiếp theo trang 7)

Jacques Chardones nói có hai hạng tiểu thuyết gia. Một hạng chú ý làm cho người đọc giải trí bằng sự diễn tả các phong tục trong xã hội, bằng một cốt truyện ly kỳ và ngoạn ngoéo. Một hạng viết tiểu thuyết để bày tỏ những ý tưởng, những cảm động của mình bằng các hành vi của nhân vật trong truyện. Hai hạng có những độc giả khác nhau và lối văn khác nhau. Đối với tôi, một tác phẩm nào của nhà văn cũng có chút ít nhà văn trong ấy. Muốn dùng danh từ gì mặc lòng, là chân, khách quan, hay chủ quan, cái bản ngã của tác giả cũng lộ ra ở những câu văn tác giả viết. Ta thấy rõ cái địa vị quan trọng của tâm hồn tác giả. Bởi vì cái tài năng không phải ở sự xếp đặt các câu vào, xếp đặt cốt truyện cho có mạch lạc ; cái thực tài của nhà văn nguồn gốc ở chính tâm hồn nhà văn ; một nghệ sĩ phải có một tâm hồn phong phú, những tình cảm tốt. Nếu không, nghệ sĩ đó chỉ là một thợ văn khéo mà thôi.

Chịu theo tâm hồn mình, lại còn bao hàm cả cái can đảm mình dám là mình (le courage d'être soi-même). Mấy người có cái can đảm ấy. Tuy nhà nghệ sĩ đã phải là một người khác thường, không chịu bất cứ điều gì, không chịu ép mình vào khuôn sáo nào. Ngày trước, mình bắt chước văn Tàu, bây giờ lại bắt chước văn Pháp. Tôi thấy nhiều nhà văn cóp cả một cuốn truyện Pháp làm của mình, hoặc cóp một vài đoạn cho vào tác phẩm mình viết ra. Cũng như khi họ bắt chước cái cốt truyện và cách diễn tả của một nhà văn có tiếng. Họ không có cái tự kiêu của người độc lập và tâm hồn thanh cao. Những văn phẩm của họ chỉ là những công trình vô giá trị.

Thạch Lam

SẼ ĐĂNG

MỘT PHÓNG SỰ

về

PHỤ NỮ CẦN LAO

của TRỌNG LANG

QUAN, *thét* — À, các thầy hồn thật. Các thầy mang biểu thuốc đã định rửa tôi đó sao?

— LỖY TOÉT, *ran sợ* — Dạ, bầm quan lớn, chúng con đau lắm. Nguyên con nghe nói bà lớn bị bệnh nóng sốt, uống đủ các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá «Khang Kiện Thổ Nhiệt Tân» để bà lớn dùng. Xin quan lớn xét cho XẢ XẾ — Bầm chúng con đã kính nghiệm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, *hón hờ* — À ra thế, cảm ơn các thầy, có phải hiện Khang-kiện ở Hanoi không? Ấy bà lớn vì uống thuốc Điều kinh ở hiệu ấy có 0p.30 một hộp mà có thai, rồi để thẳng chân thứ tư đó. Hiệu ấy lại có thuốc «Bảo Thai» giá 0p.30 rất tốt.

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 4)

Tuyển nhiều thư pháp — Chi h phủ Bắc kỳ đã dự định tuyển thêm nhiều thư pháp hạng ba và hạng năm. Hôm 18 Octobre tại Hanoi đã mở kỳ thi, song chưa rõ số người sẽ lấy là bao nhiêu.

Ông thống sứ Vintrebert được cử đi công cán bên Phi - châu, sẽ tới thăm nơi mà chính phủ định đi dân Đông dương sang đây lập nghiệp.

Báo chí Nam-kỳ đã được hoàn toàn tự do (ngự định của ông Toàn quyền Đông-dương ngày 7 Octobre 38)

Báo «Tin Tức» xuất bản ở Hanoi đã bị cấm (ngự định của ông Toàn quyền Đông-dương ngày 15 Octobre 38)

Muốn theo học các trường binh bị Pháp, du học sinh Việt Nam ít ra phải có bằng Tú tài, chính phủ sẽ cho một món trợ cấp, song gia đình học sinh phải có tiền để chi phí về việc học.

Tòa báo «Alerte» (Saigon) đã bị khám xét và ông chủ nhiệm báo ấy đã bị đòi bồi vi bị tình nghi là làm trộm thám cho Nhật. Song báo «Alerte» đã tuyên bố rằng chỉ có ý muốn làm cho Pháp Nhật thân thiện.

Lập quán trợ để giúp học sinh xa nhà. — Theo gương trong Nam, các ông nghị ngoài Bắc cũng đang theo đuổi việc lập quán trợ để giúp các học sinh xa nhà ở thôn quê có chỗ trú chân. Một quán trợ đầu tiên đã lập xong ở Thường tín (Halong)

Kết quả cuộc xổ số Đông-dương lần thứ nhất, ký phát hành thứ ba.

Những vé cuối cùng có 2 con số sau này trúng 10 đồng : 64 và 44

Những vé cuối cùng có 3 con số sau này trúng 25 đồng : 589 và 381

Những vé cuối cùng có 3 con số sau này trúng 50 đồng : 818.

80 vé sau này trúng 100 đồng :

138.146	033.810	106.339	045.955
066.973	163.472	983.366	177.050
062.737	114.704	097.949	020.023
181.107	118.357	147.738	015.585
040.026	107.926	161.482	161.969
064.499	180.887	170.701	196.667
089.379	090.054	181.818	144.443

055.70	138.775	174.467	082.695
126.563	048.531	106.275	122.488
180.091	089.069	109.970	013.653
061.852	071.036	067.832	194.105
103.368	048.114	138.650	117.389
633.930	130.671	180.314	064.811
111.664	146.449	119.849	191.423
074.305	119.511	082.468	139.712
151.482	021.891	173.031	058.746
126.875	120.883	155.693	082.796
013.758	034.805	187.345	143.066
006.734	129.501	032.364	033.935
105.671	047.512	116.254	116.980
16 vé sau này trúng 500 đồng :			
060.358	006.442	107.784	013.197
170.879	171.471	016.478	080.585
146.509	079.063	043.563	101.763
060.674	051.179	055.488	198.969
8 vé sau này trúng 1.000 đồng :			
162.938	027.297	072.035	047.429
042.207	048.329	128.501	070.419
Vé trúng 1.000 đồng : 046.358			

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE
D'UN CHIMISME PARISIEN
SPECIALISTE DE BEAUTE

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible.

Il en résulte une beauté surpassant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et C.
45, Bd. Gambetta — HANOI



SER.V.PUBL. K. K

KHANG-KIEN được phòng

94, Hàng Bưởi — Hanoi

Mừng đám cưới
bằng **COFFRET FORVIL**
thì mây có giá trị và hợp thời

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
Comptoir Commercial
59, Rue du Chanvre — Hanoi

Rượu Chối Hoa-Kỳ

Các bà anh em muốn khi ra cờ, đũa, ăn, tắm thật mạnh khỏe như thường, không lo tê-thấp, đi lại được ngay. Chỉ cần Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, tê-thấp, tê-thảo, đau lưng, đau mình, đấy đùng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím mắt, sai gĩa, bị đôn, bị ngã, chầy máu, đứt tay, cầm máu, cầm máu của đầu gối, khớp, kiến mỳu vô chng. (Almaon mua xin ở hải ở các nhà Đại-lý)



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ

Phòng-tịch - CON CHIM,
ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Lào.

Lậu, Giang

Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thứ lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang-mai 0p.70. Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Hải Dương, Mai-Inh 60-62 Paul Doumer, Hải-phong, Ich-Trí 41 Rae du Marché Ninh-binh

Phong-tình... Phong-tình

Các chứng thuộc về bệnh « PHONG TÌNH » chẳng hạn là Lậu-độc, Giang-mai, Hột-xoài, Sang-độc... chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau nặng nhẹ... nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nài cho đặng thuốc:

BẮC-ÁI PHONG-TÌNH GIẢI-ĐỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lắm là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sạch đuc như thường. Trẻ em bị bệnh gia truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay:

BẮC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bd Tông-độc-phương — CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tặng đồng bào, các nhà đại-lý cứ biên thư về lấy.

Ô MAI THUỐC « AN - HÀ »

Chuyên trị bệnh ho gió, khản cổ các dạng, ho khan, sát đờm, khô cổ, ho ra đờm xanh

Ho lao (bởi làm việc nhiều, thức khuya, dậy sớm, nghỉ ngơi nhiều, học hành quá hoặc uống rượu say, thích ăn đồ sào, đồ giấm, thuốc lá, thuốc tào bái thuốc, sinh ra bệnh âm hư gĩa cổ, thành hay khạc, hay nhổ hoặc lúc ho y như ống nứa đựng ở cổ, nhliêm lẫn sủ hóa ho lao, tục gọi là ho ra huyết) Người lớn, trẻ con, các ông, các bà, hoặc nam nữ học sinh ngâm Ô-MAI THUỐC « AN-HÀ » này không những tránh được bệnh ho kể trên, lại có bổ ích thêm như là Tiêu-đỏm, Cải-khát, Khau-chieu, Nhớ lãn, Bồ âm, Tỉnh ngó. Mỗi bình chia làm 10 lần, giá 0p.01 — Mỗi phong 11 bình, giá 0p.10

của Đ. TRI tiên sinh, Hà Đông
Có giấy chứng chỉ học tại trường Đại-học Vạn-quốc năm 1937
Có Médaille khèn năm 1934

Có bán ở tại các Đại-lý Phòng Tịch « Con Chim »
CÁC ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH, hải: Dépôt général: Crae (phần viết) marque « le papillon », Caolín, Serpentin, Cottillon, Massape, SANG-PHON, Garbados et Lasteros Venétiennes, là hải:
Đại-lý Tổng-cục phát hành khắp Đông-Đương
13, phố hàng Đồng (M) gần chợ Đồng-xuân — Hanoi

An-Hà

VIÊN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh bìn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp vào Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 137
Món tiền lưu trữ: 880.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỜ HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAIE LẬP BỒN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BÀN-HỘI ở HANOI
30-32 Phố Paul-Bert — Giáp nói số 892
QUẢN LÝ ở HANOI
68, đường Kinh-Lập — Giáp nói số 892

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng AOUT 1938) là: **920.633.886**

KỶ XỔ SỐ THỨ SÁU MƯƠI HAI những số trúng ngày 28 SEPTEMBRE 1938
xổ hội chia giờ sáng tại số Quận-lý 68, đường Kinh-lập (Bd Charner), SAIGON
Do ông Nguyễn Văn Cửa chủ nhà in « Union » ở Saigon chủ tọa, ông Trần Văn Đình chủ nhà b. u hóa-hoàn Quan Chua ở Saigon và ông Hamet, giáo sư ở Saigon dự tọa.

Những phiếu trúng nhận theo số đã quay ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
------------------------------	------------------

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2561-869-2670-840-173-728-025-1520-1075 - 2955-1165 - 2866-154-2826-2980-945-787-1947-431-411-2974-854.

25.075	M. Nguyen van Cau ở làng Lang Diên, Anh son, Nghean, phiếu 4000p.	4.000p.
31.165	M. Nguyen tuan Chung ở làng Thạch Lôi, Cẩm-giang, Hảiduong, phiếu 400p.	400.
35.866	Mme Le thi Tu, ở nhà Mr Tiên, Débitant ở Dòn-dc, Thainguayen, phiếu 1000p.	1.000
41.826	Mme Nguyen thi Duyen, 114 Rte Coloniale N° 1, Quangnai, phiếu 1000p.	1.000.
57.411	M. Nguyen van Khac, thợ chữa máy, Chomoi, Longxuyen, phiếu 500p.	500.
62.974	M. Nguyen van Ngoc, làng Bao Dap: Myloc, Nam-dinh, phiếu 500p.	500.
63.854	M. Oksonrg, làm ruộng ở Khum Lvea srok Barai, Kongpongthom, phiếu 500p.	500.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra: 26309-25497.

26.309	Phiếu này đã bán lại cho bản hội ở Hanoi.	
55.497	Phiếu này không phát hành.	

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2137-240-950-1977-2045-533-148-640-2335 - 153 - 2445 - 353-2036-872-939-1445-1334-2715-442.

32.445	M. Nguyễn như Hoạch, 314 Route Bach-mai, Hanoi, phiếu 200p.	200.
42.939	Mme Tôn Nu Thị-Lưu, 16 phố nhà thương, Thanhhoa, phiếu 200p.	200.

Lần mở thứ ba: Khởi phát đồng tiền tháng

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2656-1345-2258-1269-4449-375-1126-2640-2350-2455-1585-325-1846-1065-465-1870-1917-2745-1166.

55.166	Phiếu này không phát hành.	
--------	----------------------------	--

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cái về tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 Octobre 1938, hải 9 giờ sáng tại số Tổng-cục (BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BÀN HỘI) 30-32, phố Tràng Tiền, HANOI.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to thì?

Các ngài nên mua ngay thứ « TITRE A » của bản hội từ lúc mới mua về về TIẾT-KIỆM MỚI được lĩnh 50%, về tiền lời Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lĩnh ngay số vốn ra, nếu về mệnh trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay càng làm đến hết hạn về.

Người sở hữu vốn đã cam đoan chủ về còn được hưởng thêm tiền lời càng ngày càng tăng lên	Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có bảo đảm) tháng 30\$ đã gây (ít nhất là)	12.000\$
	20.	8.000.
	10.	4.000.
	5.	2.000.
Hơn 65 TRIỆU đồng bạc sẽ theo vốn của các người vào	Hội ở số Hàng-Đương	1.000.
	2.50	500.
	1.25	

Để các ngài yên tâm đại-lý có đủ tư cách

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

- Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$12
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.80
- Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . . 1.00
- Plumier laqué, couvercle chromos . . . 1.05
- Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . . 0\$65 & 0.48
- Compas plats nickelé réversible double usage . . . 1.18
- — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55
- Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Bà mẹ Trời...

Không biết có phép thần thông gì mà ai sanh khỏe, gặp bà thì sanh dễ, và muốn cho cái thai ra lúc nào cũng được. Nên chỉ người ta đặt tên là bà mẹ Trời. Tôi còn nghe một chuyện lạ. Một đêm kia, bà mẹ Trời đi tiêu, gặp con cạp to cũng bà chạy vào rừng. Chàng bả bà xuống, thì bà thấy cạp-cái đang chèo bưng rùa la. Bà hiểu ý, đỡ giúp cho cạp cái. Khi đỡ xong cạp đi cũng bà trả lại chỗ cũ. Qua bữa sau, cạp đem đến đến ơn bà một con heo to. Chuyện này không biết có thật không, nhưng phần nhiều đàn bà đã nghe nói chuyện này. Đó là chuyện bà mẹ Trời. Bây giờ tôi thuật thêm một thứ thuốc Trời, vì nó hay quá, mà người ta cũng đặt tên nó là món thuốc Trời; là : Thuốc Dưỡng thai hiệu Nhân-Mai. Tôi chắc rằng một trăm người sanh dễ, thì đủ một trăm lần đau bụng, có người đau quá, phải mổ rửa ống chông. Chứng đau bụng để nó không phải như đau bụng thường. Nó đau (bầu trời xanh vì sự đau ấy nó làm giảm sức người đau bà, có khi đuối sức để không được, hoặc để được cũng mệt đuối, vì thế mà tạnh-mang rất nguy, có khi phải chết. Qui bà không nên xem thường, sau ăn nên đã muộn.

Muốn khỏi chứng đau khổ ấy, nên uống hai hộp dưỡng thai hiệu Nhân-Mai giá mỗi hộp một đồng, uống lúc thai được bốn tháng sắp lên. Uống trực thuốc này rồi lúc sanh không đau bụng chút nào, và xanh một cách mau lẹ, người đàn bà vì vậy mà không biết mệt tạnh mạng vững vàng. Thuốc này hay là lung lắm thậm chí cho đến đẻ con so và đứa nhỏ nói « lớn » mẹ gừng không biết đau bụng là gì. Người có dùng rồi lấy làm lạ lắm, cho thuốc này là thuốc Tiên hay là lung. Uống hai ve là đủ.

Một điều lạ là khi sanh rồi người mẹ vẫn khỏe như hồi chưa sanh, và đứa nhỏ vẫn tốt, và không ẻo uộc. Thuốc thật hay, và khắp Đông-Pháp có trên 600 đại-lý bán.

Saigon : Nguyễn-thị-Kính, góc Chợ-Mới và các ga xe điện có bán, Mã si do : Nhân-Mai, 298 Paul Blanchy, Saigon

Hanoi : Nguyễn-vân-Đức, 11 Rue des Caisses.

Haiphong : Mailinh 60 Avenue Paul Doumer

Vientiane : Đỗ-dình-Tạo

Huế : Viên-Đệ 11 Quai Sasse

Quinhon : Hồ-vân-Ba Avenue Khai-Đình

Tourane : Nguyễn-hữu-Vinh

Đại-Bổ-Thận Phân-Thanh

THUỐC ĐẠI-BỔ CHỮA ĐỦ CÁC CHỨNG
BỆNH DO THẬN YẾU MÀ SINH RA

mỗi hộp : 1\$50

TRONG HỘP NÓI RÕ CÁCH DÙNG VÀ
CÁCH KIÈNG TRONG KHI DÙNG THUỐC

Ở xa kẻ bệnh mua thuốc theo cách
linh hóa giao ngân

THUỐC CHẾ THEO PHƯƠNG PHÁP GIA TRUYỀN
LẠI DÂY CÔNG NGHIÊN CỨU CỦA NHÀ THUỐC

HÔNG - KHÊ

88, ROUTE DE HUẾ - HANOI
(trước cửa Chợ Hôm)

ĐÃ ĐƯỢC THƯỞNG BỘT TINH VÀNG VÀ BẰNG CẤP TÀI NĂNG



Ảnh Bà Lê đình Quy

- Cuộc điều tra TÔ MÔ về tâm lý PHỤ NỮ giải nhất cái đồng hồ 18p00 và nhiều sách, báo.
- Cuộc thi « GÁI MỚI » của MICRO (nhiều giải)
- Cuộc thi CINÉ (Đoán tên các ngôi sao Ciné) giải nhất cái bút máy Grand'Aigle ngôi vàng và nhiều giải.

Đón mua TIÊU THUYẾT THƯ NĂM số 3, đã có bán rồi

Đón mua TIÊU-THUYẾT THƯ-NĂM số 3



Prof.

Khanh son

36 JAMBERT

HANOI

**Ba vạn sáu ngàn ngày là mấy ?
Phải tìm ra cho thấy số mệnh ta !!...**

Năm Kỳ-Dậu gần hết, chỉ còn chín mươi ngày nữa. Trong thời kỳ ấy không biết ta còn vận hạn gì nữa không ? sự làm ăn của ta đã khá chưa, những sự khó cực của ta đã sắp tiêu tán chưa. Qua năm tới thân thể của ta ra sao, tiền tài thế nào ?

Ta muốn hiểu rõ những điều này thì chỉ tìm đến KHANHSON tiên sinh 36 Jambert Hanoi, là có thể giải quyết hết được.

Chỉ một chữ ký tên, tuổi và 9 hào là ta biết hết đời ta. Nếu không biết thì cần nhớ ngày sinh. Và nếu trả tiền bằng tem thì mua 15 tem 6 xu và gửi thư bảo đảm cho khỏi mất.

NOTA : 1) Vì nhân công đắt đỏ và muốn cho mọi sự nhanh chóng, vậy tặng mỗi q ẽ hai hào nữa.
2) Nếu ai đã gửi thơ cho tôi, có kèm theo ngân phiếu mà lâu không nhận được quy-kỳ thì lập tức ra hỏi nhà bưu điện, vì nếu tôi có nhận được thơ và ngân phiếu, thì chậm lắm là nửa tháng thì tôi phải trả lời rồi, công việc có thứ tự không khi nào tôi chễ nải mà phụ tấm lòng hăm mộ của các ngài.

Vị cứu tinh của các bệnh như

HÒA LIỄU và PHONG TÌNH

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN SỐ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lời gòc độc ra dứt tuyệt, khỏi cản trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá

1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi